BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CTCP

MỤC LỤC

1 MỞ ĐẦU

03 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị

05 Thông điệp của Tổng Giám đốc

2 VỀ CHÚNG TÔI

07 Tổng quan về Tổng công ty

11 Sứ mệnh, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Văn hóa doanh nghiệp

12 Chặng đường phát triển

13 Dấu ấn tiêu biểu năm 2025

15 Định hướng phát triển của Tổng công ty

16 Hoạt động quản trị rủi ro

3 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

21 Sơ đồ tổ chức, mô hình quản trị và bộ máy quản lý

23 Hội đồng quản trị

25 Ban điều hành

28 Ban Kiểm soát

4 KẾT QUẢ NĂM 2025

31 Tình hình hoạt động trong năm

37 Báo cáo đánh giá của Ban Điều hành

41 Đánh giá của Hội đồng quản trị

5 QUẢN TRỊ CÔNG TY

44 Hoạt động của Hội đồng quản trị

49 Hoạt động của Ban Kiểm soát

52 Tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

52 Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

53 Bảo đảm lợi ích và đối xử công bằng với cổ đông

54 Thông tin liên lạc bộ phận Quan hệ cổ đông

6 THÔNG ĐIỆP VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

56 Các chỉ số phát triển bền vững tiêu biểu năm 2025
56 Thông điệp về Phát triển bền vững
59 Cam kết về Phát triển bền vững
61 Quản trị rủi ro phát triển bền vững
63 Phát triển nguồn nhân lực
69 Trách nhiệm cộng đồng và xã hội
73 Báo cáo môi trường – năng lượng
82 Báo cáo công tác chuyển đổi số

7 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

86 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
89 Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất
90 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

8 THÔNG TIN VỀ BÁO CÁO

93 Kỳ báo cáo, tần suất, thông tin liên hệ
93 Bảo đảm độc lập của bên thứ ba

9 XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Diễn giải
Tổng công ty/ Tổng công ty May 10/ TCTy/ May 10	Tổng công ty May 10 - Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban kiểm soát
BĐH	Ban Điều hành
TGĐ	Tổng giám đốc
P.TGĐ	Phó Tổng giám đốc
SXKD	Sản xuất kinh doanh

01 MỞ ĐẦU

"... đẳng cấp luôn được khẳng định"

03 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị

05 Thông điệp của Tổng Giám đốc

VŨ ĐỨC GIANG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý cổ đông, Quý khách hàng và Quý đối tác,

Năm 2025 khép lại trong bối cảnh kinh tế và thương mại toàn cầu tiếp tục biến động mạnh. Căng thẳng địa chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng cùng những thay đổi trong chính sách thuế quan tại các thị trường lớn đang đặt ra nhiều thách thức đối với chuỗi cung ứng toàn cầu và ngành dệt may.

Trong bối cảnh đó, Tổng công ty May 10 vẫn duy trì được sự ổn định và từng bước củng cố năng lực cạnh tranh. Những kết quả đạt được trong năm qua tiếp tục khẳng định nền tảng vững chắc, bản lĩnh và khả năng thích ứng của một doanh nghiệp có truyền thống lâu đời trong ngành Dệt may Việt Nam.

Năm 2026 là một dấu mốc đặc biệt – **Kỷ niệm 80 năm thành lập May 10 (1946–2026)**. Tám mươi năm không chỉ là chiều dài của thời gian mà còn là hành trình hun đúc bản lĩnh, trí tuệ và giá trị văn hóa doanh nghiệp của nhiều thế hệ người lao động May 10. Từ một đơn vị may mặc phục vụ kháng chiến, May 10 đã từng bước phát triển trở thành một doanh nghiệp tiêu biểu của ngành Dệt may Việt Nam, xây dựng được uy tín vững chắc trên thị trường trong nước và quốc tế.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, May 10 tiếp tục kiên định định hướng phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và chủ động thích ứng với những thay đổi của chuỗi cung ứng toàn cầu. Tổng công ty tập trung thúc đẩy đổi mới công nghệ, phát triển sản xuất xanh, đồng thời củng cố các giá trị nền tảng của doanh nghiệp, trong đó con người luôn là trung tâm của mọi chiến lược phát triển.

Với tinh thần "phát huy truyền thống, kiến tạo tương lai", trên nền tảng 80 năm bản lĩnh và khát vọng, May 10 tiếp tục đổi mới, nâng cao giá trị thương hiệu và vị thế trong chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu.

"Bản lĩnh rạng ngời, May 10 vững bước" – đó không chỉ là khẩu hiệu của dấu mốc 80 năm, mà còn là tinh thần xuyên suốt trong hành trình phát triển của Tổng công ty.

Xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của Quý cổ đông, khách hàng và đối tác.

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Vũ Đức Giang

TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Quý Cổ đông, Quý khách hàng, đối tác và tập thể Người lao động Tổng công ty May 10,

Năm 2025, trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động phức tạp, May 10 vẫn nỗ lực giữ vững nhịp độ phát triển. Kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 322,4 triệu USD, trong đó xuất khẩu đạt gần 200 triệu USD; doanh thu đạt 5.132,63 tỷ đồng, lợi nhuận 212,45 tỷ đồng, thu nhập bình quân người lao động đạt 11 triệu đồng/tháng. Những con số này không chỉ phản ánh hiệu quả sản xuất – kinh doanh, mà còn thể hiện trách nhiệm của May 10 đối với người lao động và xã hội.

Chúng tôi xin bày tỏ lòng tri ân sâu sắc tới các thế hệ lãnh đạo tiền bối, các cán bộ, công nhân viên qua các thời kỳ – những con người đã âm thầm cống hiến, bền bỉ đặt từng viên gạch, dựng xây nên thương hiệu May 10 hôm nay. Chính sự tận tụy, kỷ luật, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của các thế hệ đi trước đã hun đúc nên bản lĩnh, văn hóa đặc trưng của May 10 – một giá trị vô giá được trao truyền liên tục qua nhiều thế hệ.

Bước sang giai đoạn phát triển mới với nhiều cơ hội và thách thức đan xen, May 10 càng ý thức rõ hơn trách nhiệm của mình, kiên định theo đuổi chiến lược phát triển bền vững, lấy con người làm trọng tâm, thúc đẩy chuyển đổi số – chuyển đổi xanh, nâng cao năng lực thiết kế và sáng tạo, làm chủ công nghệ và chuỗi cung ứng, gắn hoạt động kinh doanh với trách nhiệm xã hội, đồng thời xây dựng môi trường làm việc nhân văn, kỷ cương và truyền cảm hứng; trên nền tảng đó, công tác điều hành tiếp tục được đổi mới theo hướng tối ưu hóa hệ thống quản trị, nâng cao năng suất lao động và khả năng thích ứng trước biến động thị trường, hướng tới mục tiêu tinh gọn vận hành, nâng tầm hiệu quả.

Với khát vọng vươn xa, May 10 đặt mục tiêu xây dựng thương hiệu May 10 có vị thế vững chắc trên bản đồ thời trang quốc tế, đồng hành và đóng góp thiết thực vào khát vọng phát triển giàu mạnh, hùng cường của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với tinh thần đổi mới, chủ động và đoàn kết, với truyền thống 80 năm được hun đúc qua nhiều thế hệ, May 10 sẽ tiếp tục phát triển trường tồn – kiến tạo tương lai – vươn tầm thương hiệu thời trang toàn cầu.

Xin chân thành cảm ơn những nỗ lực của tập thể người lao động, sự đồng hành, hợp tác của quý cổ đông, đối tác.

Kính chúc Quý vị mạnh khỏe, hạnh phúc, thành công!

Tổng giám đốc

Thân Đức Việt

VỀ CHÚNG TÔI 02

07 Tổng quan về Tổng công ty

11 Sứ mệnh, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Văn hóa doanh nghiệp

12 Chặng đường phát triển

13 Dấu ấn tiêu biểu năm 2025

15 Định hướng phát triển của Tổng công ty

16 Hoạt động quản trị rủi ro

Kết quả công tác quản trị rủi ro năm 2025

Các rủi ro trọng yếu và biện pháp quản trị

Lộ trình và cam kết thực hiện công tác quản trị rủi ro năm 2026

TỔNG QUAN VỀ TỔNG CÔNG TY

Thông tin chung

Tên công ty	Tổng công ty May 10 - Công ty Cổ phần
Tên tiếng Anh	Garment 10 Corporation – Joint Stock Company
Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp số	0100101308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/12/2004, cấp thay đổi lần thứ 19 ngày 19/08/2025
Mã cổ phiếu	M10
Vốn điều lệ	317.510.000.000 đồng
Trụ sở chính	765A Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
Số điện thoại	(024) 3 8276 923
Số fax	(024) 3 8276 925
Website	www.garco10.com.vn
Logo	GARCO 10

Các ngành nghề kinh doanh

- GARCO 10 — Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng may mặc thời trang
- M10 Mart — TẬN TÂM PHỤC VỤ — Kinh doanh siêu thị
- Giáo dục mầm non
- GARCO DRAGON HOTEL HANOI VIETNAM — Kinh doanh khách sạn, nhà hàng
- Đào tạo nghề
- M10 — Phòng khám đa khoa

Ngành nghề kinh doanh chính: May 10 hoạt động chính trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng may mặc thời trang.

Năng lực sản xuất:

Số chuyền may: 130 chuyền

Quy đổi 1,5 triệu sản phẩm/ tháng

Nhà máy sản xuất: Tổng công ty đã xây dựng hệ thống sản xuất gồm 11 nhà máy sản xuất tại các tỉnh thành: Hà Nội, Hưng Yên (Thái Bình cũ), Ninh Bình (Nam Định cũ), Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Trị (Quảng Bình cũ)

Địa bàn kinh doanh:

Thị trường xuất khẩu:

- Tổng công ty đã xây dựng và duy trì mạng lưới khách hàng tại hơn 60 quốc gia và vùng lãnh thổ.
- Thị trường chính: Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc
- Sản phẩm xuất khẩu chính: sơ mi, veston, jacket, quần.

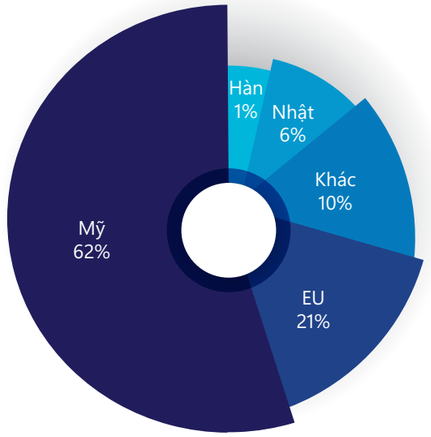

Doanh thu xuất khẩu 2025 theo thị trường

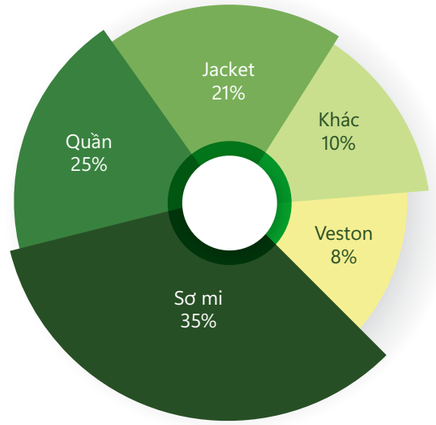

Doanh thu xuất khẩu 2025 theo sản phẩm

Thị trường nội địa: Bán lẻ và bán buôn các sản phẩm và phụ kiện thời trang với 11 Trung tâm thời trang May 10 Centurion Group ở Hà Nội - Hải Phòng – Hưng Yên (Thái Bình cũ) và hệ thống gần 200 cửa hàng, đại lý trên toàn quốc.

Các nhãn hiệu nổi bật của Tổng công ty:

Generos DeTHEIA G|Z M

Các sản phẩm tiêu biểu: sơ mi, veston, quần, jacket, sản phẩm thời trang.

Công ty con, đơn vị thành viên:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và Thời trang May 10

Tên đầy đủ	**Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Thời trang May 10**
Tên tiếng Anh	**May 10 Trading Service and Fashion Company Limited**
Địa chỉ	**765A Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam**
Giấy phép kinh doanh	**0109484006**
Ngành nghề kinh doanh chính	**Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép**
Vốn góp chủ sở hữu	**3.403.230.255 đồng**
Tỷ lệ sở hữu	**100%**
Kết quả hoạt động	**Tổng doanh thu + thu nhập năm 2025: 28.906.141.051 đồng** **Lợi nhuận trước thuế năm 2025: 32.862.441 đồng**

Tổng công ty không có công ty liên kết

SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI, VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

01 SỨ MỆNH

Mang đến giá trị và sự hài lòng cho khách hàng bằng những sản phẩm thời trang chất lượng cao, thân thiện với môi trường.

Kế thừa, phát huy, lan tỏa những giá trị văn hóa tốt đẹp đến cộng đồng và xã hội.

02 TẦM NHÌN

Trở thành Tập đoàn kinh tế đa quốc gia, với mô hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ; trong đó thiết kế, sản xuất kinh doanh sản phẩm may mặc là lĩnh vực hoạt động cốt lõi.

Phát triển thương hiệu May 10 trở thành thương hiệu toàn cầu.

Xây dựng Tổng công ty trở thành một điển hình văn hóa doanh nghiệp.

03 GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tính kế thừa qua nhiều thế hệ

Sự cam kết với khách hàng và đối tác

Kỷ luật là sức mạnh

Doanh nghiệp vì Người Lao động

Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội

04 VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

KỶ LUẬT, ĐOÀN KẾT, TRÁCH NHIỆM, SÁNG TẠO, TÔN TRỌNG, CHIA SẺ

CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN

1946
Các xưởng may quân trang ra đời tại chiến khu Việt Bắc

1956
Chuyển về Hà Nội, hợp nhất 03 xưởng may và lấy tên chung là Xưởng May 10

1959
Ngày 08/01, xưởng May 10 vinh dự được đón Bác Hồ về thăm và may áo biếu Bác

Ngày 24/2, Bác gửi thư khen ngợi Xưởng May 10

1961
Xưởng May 10 được chuyển từ Tổng cục Hậu cần sang Bộ Công nghiệp nhẹ quản lý và đổi tên thành **Xí nghiệp May 10**

1992
Bộ Công nghiệp nhẹ ra Quyết định số 1018/CNn-TCLĐ ngày 02/11 chuyển đổi tổ chức và hoạt động Xí nghiệp May 10 thành **Công ty May 10**

2005
Chuyển đổi mô hình hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với tên gọi **Công ty Cổ phần May 10**

2010
Chuyển đổi tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – con với tên gọi **Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần**

2018
Ngày 10/01, Cổ phiếu May 10 chính thức giao dịch trên thị trường Upcom với mã chứng khoán **M10**

2025
May 10 vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng phần thưởng cao quý: Huân chương lao động hạng Nhất theo Quyết định số 1924/QĐ-CTN ngày 8/10/2025 của Chủ tịch nước

DẤU ẤN TIÊU BIỂU NĂM 2025

TỔNG DOANH THU	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	THU NHẬP BÌNH QUÂN NGƯỜI LAO ĐỘNG
5.132,63 Tỷ đồng	212,45 Tỷ đồng	11.000.000 đồng/người/tháng
7,62% So với CÙNG KÌ	50,66% So với CÙNG KÌ	10% So với CÙNG KÌ

CÁC DẤU ẤN PHI TÀI CHÍNH

Lắp đặt hệ thống điều hòa không khí toàn xưởng cho các nhà máy

Chỉnh trang khuôn viên TCTY tạo môi trường xanh, sạch, đẹp

CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2025

Huân chương Lao động Hạng Nhất

Bằng khen Doanh nghiệp văn hóa, uy tín năm 2025

Bằng khen có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu năm 2024

Bằng khen cho Tổng công ty May 10 đã có thành tích trong kết nối doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Hà Nội góp phần xây dựng và phát triển Thủ đô năm 2025

''Doanh nghiệp vì người lao động" cấp Quốc gia lần thứ 11 liên tiếp và cấp Ngành lần thứ 7 liên tiếp

Danh hiệu sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội

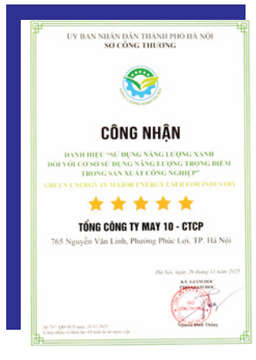

Danh hiệu "Sử dụng năng lượng xanh đối với cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong sản xuất công nghiệp"

Danh hiệu TOP1 Hàng VN được người tiêu dùng yêu thích năm 2025

Danh hiệu Nhà cung ứng xuất sắc nhất Việt Nam năm 2025

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA TỔNG CÔNG TY

Chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030

- Tiếp tục tập trung vào ngành nghề kinh doanh cốt lõi.
- Khai thác hiệu quả các ngành nghề dịch vụ: Đào tạo, y tế, khách sạn, siêu thị;
- Nghiên cứu đầu tư các ngành nghề mới như: Sản xuất các sản phẩm tiêu dùng (ngoài may mặc); Nông nghiệp công nghệ cao; Bất động sản khu công nghiệp và nhà ở, kinh doanh dịch vụ khác... trên cơ sở hiệu quả đầu tư an toàn và tăng trưởng vốn.

Một số chỉ tiêu chính:

- Doanh thu: tăng bình quân 5% - 10%/ năm
- Lợi nhuận: tăng bình quân 5% - 8 % năm
- Thu nhập bình quân người lao động: tăng bình quân 3% - 7% mỗi năm
- Cổ tức hàng năm: 10% – 20%/năm

MỤC TIÊU TRONG NĂM 2026

Kinh doanh

- Đa dạng hóa thị trường, giảm phụ thuộc vào Mỹ, mở rộng thị phần xuất khẩu sang Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Đông, Úc và khu vực CPTPP.
- Tăng tỷ lệ nội địa hóa nguyên phụ liệu, giảm phụ thuộc nguồn cung từ nhập khẩu, tận dụng tối đa các FTA để giảm thuế nhập khẩu, tăng khả năng cạnh tranh.
- Tiếp tục đa dạng hóa chủng loại sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm giá trị cao
- Đẩy mạnh marketing trên các trang thương mại điện tử trong nước và quốc tế.
- Duy trì và phát triển quan hệ hợp tác lâu dài, bền vững với các bạn hàng, đối tác trong và ngoài nước trên nguyên tắc đôi bên cùng có lợi.

Đầu tư:

- Tiếp tục đầu tư có trọng điểm về công nghệ, cải tiến kỹ thuật và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Quản trị:

- Nâng cao năng lực quản trị của đội ngũ cán bộ quản lý thông qua các chương trình đào tạo khóa học.
- Xây dựng hệ thống quản trị nội bộ theo định hướng phát triển bền vững.

Môi trường:

- Tiếp tục đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời áp mái để nâng cao tỷ trọng sử dụng năng lượng tái tạo.
- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, nhà xưởng, hệ thống quản lý với mục tiêu đạt chứng nhận nhà máy xanh theo tiêu chuẩn LEED.
- Tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng và công nghệ đảm bảo quản lý chất thải theo tiêu chuẩn.

Xã hội – Nhân sự:

- Tiếp tục tuyển dụng lao động bổ sung cho các nhà máy.
- Bồi dưỡng và nâng cao chất lượng, năng lực của đội ngũ công – nhân viên, cán bộ quản lý.

HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ RỦI RO

Tuyên bố chung về chiến lược trong quản trị rủi ro

"Tất cả những rủi ro có khả năng phát sinh trong mọi mặt hoạt động, mọi khu vực, vị trí; bên trong và bên ngoài; hiện tại và mở rộng thuộc phạm vi hay liên quan tới các Đơn vị thành viên và Tổng công ty đều phải được nhận diện, đánh giá, xử lý rủi ro bằng những nguồn lực thích hợp, đảm bảo có hiệu quả cao nhất".

Mục tiêu quản trị rủi ro

Nhận diện rủi ro tiềm ẩn, bài học rút ra từ những rủi ro đã gây ra, cân nhắc khả năng chấp nhận rủi ro để tìm kiếm cơ hội, trên cơ sở hài hòa lợi ích của người lao động, cổ đông, môi trường xã hội và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Mô hình Quản trị rủi ro

Tổng công ty áp dụng mô hình "3 Tuyến" bảo vệ nhằm ngăn ngừa, phát hiện, và sửa chữa những rủi ro đã, đang và sẽ xảy ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua đó tăng cường mức độ hiệu quả của công tác quản trị và kiểm soát.

- Tuyến 1: Tại các đơn vị, các phòng ban, kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ được giao
- Tuyến 2: Quản lý và kiểm soát ngành dọc theo các chuyên đề
- Tuyến 3: Kiểm toán nội bộ

Quản trị rủi ro là một nội dung trọng yếu trong công tác điều hành của Tổng công ty May 10, góp phần bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, nâng cao khả năng thích ứng trước các biến động của môi trường kinh doanh và hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững. Trong năm 2025, Tổng công ty tiếp tục rà soát, nhận diện và đánh giá các rủi ro trọng yếu, đồng thời triển khai các biện pháp kiểm soát phù hợp đối với từng lĩnh vực hoạt động.

Các nhóm rủi ro trọng yếu được xác định gồm: rủi ro thị trường; rủi ro pháp lý; rủi ro tài chính; rủi ro thuê ngoài; rủi ro an ninh mạng và bảo mật thông tin; rủi ro nguồn nhân lực; rủi ro chuỗi cung ứng; rủi ro môi trường và biến đổi khí hậu.

Kết quả công tác quản trị rủi ro năm 2025

Trong năm 2025, bộ phận quản trị rủi ro đã phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty cập nhật danh mục rủi ro, rà soát các rủi ro trọng yếu theo từng lĩnh vực và nhận diện các rủi ro mới nổi để xây dựng kế hoạch hành động phù hợp. Công tác đánh giá rủi ro được thực hiện định kỳ 6 tháng/lần theo chính sách chung của Tập đoàn; đồng thời, các biện pháp kiểm soát đối với rủi ro trọng yếu được triển khai và theo dõi thường xuyên trong toàn hệ thống.

Các rủi ro trọng yếu và biện pháp quản trị

Rủi ro thị trường

Trong năm 2025, thị trường xuất khẩu của ngành dệt may tiếp tục chịu tác động từ nhiều yếu tố bất định như tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm, xung đột địa chính trị, lạm phát, chi phí sinh hoạt cao và biến động thương mại quốc tế. Những yếu tố này ảnh hưởng đến sức mua giảm, quy mô đơn hàng nhỏ, tiến độ giao hàng rút ngắn và áp lực giảm giá bán, qua đó tạo áp lực lớn lên công tác quản trị sản xuất.

Để ứng phó với rủi ro thị trường, Tổng công ty tập trung vào các giải pháp:

- Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và khai thác các thị trường tiềm năng mới.
- Tăng cường quản trị sản xuất nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư công nghệ mới để cải thiện chất lượng sản phẩm và tối ưu hóa hiệu quả sản xuất.

Rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính phát sinh khi khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện nghĩa vụ thanh toán đúng hạn. Đối với doanh nghiệp có tỷ trọng xuất khẩu lớn, rủi ro này ảnh hưởng trực tiếp đến dòng tiền và hiệu quả kinh doanh.

Các biện pháp quản trị rủi ro tài chính gồm:

- Thẩm định tình hình tài chính và khả năng thanh toán của khách hàng; đồng thời sử dụng thông tin tư vấn, xếp hạng và chấm điểm tín dụng từ các tổ chức uy tín để hỗ trợ đánh giá.
- Tăng cường theo dõi, kiểm soát công nợ và thực hiện thu hồi công nợ theo từng khách hàng.
- Nghiên cứu áp dụng các hình thức bảo hiểm tín dụng thương mại để giảm thiểu tổn thất khi phát sinh rủi ro.

Rủi ro pháp lý

Môi trường pháp lý trong năm 2025 tiếp tục có nhiều thay đổi, đặc biệt ở các quy định liên quan đến doanh nghiệp, thuế, công bố thông tin và kiểm soát tài chính nội bộ. Điều này làm gia tăng yêu cầu tuân thủ, chi phí thực hiện và nguy cơ phát sinh vi phạm nếu doanh nghiệp không cập nhật kịp thời.

Để kiểm soát rủi ro pháp lý, Tổng công ty tập trung triển khai các biện pháp sau:

- Chủ động theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật mới và rà soát mức độ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Điều chỉnh kịp thời quy trình, quy chế và chính sách nội bộ để bảo đảm phù hợp với yêu cầu pháp lý.
- Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, phân định rõ trách nhiệm giữa các bộ phận nhằm bảo đảm tính minh bạch.
- Đẩy mạnh truyền thông, đào tạo nhằm nâng cao nhận thức pháp lý cho cán bộ, nhân viên các cấp.

Rủi ro thuê ngoài (bên thứ ba)

Rủi ro thuê ngoài phát sinh khi đối tác gia công không đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ hoặc nghĩa vụ hợp đồng. Nếu không được kiểm soát tốt, rủi ro này có thể dẫn đến chậm giao hàng, ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm và làm gia tăng nguy cơ bị khách hàng khiếu nại hoặc hủy đơn hàng. Tổng công ty thực hiện các biện pháp kiểm soát sau:

- Tuân thủ quy trình lựa chọn, đánh giá năng lực nhà thầu nhận gia công, bảo đảm đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Bố trí nhân sự giám sát thường xuyên tiến độ và chất lượng tại các đơn vị nhận gia công để kịp thời xử lý phát sinh.

Rủi ro an ninh mạng và bảo mật thông tin

Quá trình chuyển đổi số và sự phát triển nhanh của công nghệ làm gia tăng rủi ro liên quan đến an toàn hệ thống thông tin, bảo mật dữ liệu và tính liên tục của hoạt động. Bên cạnh đó, các hình thức tấn công mạng ngày càng tinh vi có thể gây gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh và ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp.

Để quản trị rủi ro này, Tổng công ty đã triển khai:

- Tăng cường đào tạo về chính sách bảo mật thông tin; thường xuyên cảnh báo, tuyên truyền về các hình thức lừa đảo trên không gian mạng.
- Phân quyền người dùng, kiểm soát truy cập đặc quyền và theo dõi nhật ký thay đổi hệ thống.
- Cài đặt phần mềm bảo vệ tại tất cả các máy trạm nhằm tăng cường an toàn cho hệ thống.
- Thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ và thử nghiệm phục hồi để giảm thiểu mất mát khi xảy ra sự cố.

Rủi ro về nguồn nhân lực

Trong năm 2025, Tổng công ty tiếp tục đối diện với tình trạng biến động và thiếu hụt lao động do cạnh tranh trong thu hút và giữ chân nhân lực, đặc biệt là lao động có tay nghề và nhân sự chất lượng cao. Rủi ro này có thể ảnh hưởng đến tính ổn định của sản xuất và chất lượng nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển lâu dài.

Các giải pháp quản trị rủi ro nguồn nhân lực bao gồm:

- Hoàn thiện chính sách lương, thưởng và đãi ngộ theo hướng cạnh tranh với thị trường; đồng thời cải thiện điều kiện làm việc và phúc lợi để giữ chân người lao động.
- Tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực đội ngũ.
- Mở rộng nguồn tuyển dụng và triển khai các chương trình đào tạo nguồn nhân lực kế cận.
- Duy trì, phát triển văn hóa doanh nghiệp để tăng cường sự gắn kết của người lao động.
- Đầu tư thiết bị công nghệ hiện đại và thúc đẩy tự động hóa nhằm giảm áp lực về lao động.

Rủi ro chuỗi cung ứng

Là những rủi ro phát sinh do chuỗi cung ứng chịu tác động từ nhiều yếu tố như biến động giá nguyên phụ liệu, gián đoạn vận chuyển, thời gian giao hàng bị kéo dài làm chậm tiến độ sản xuất, sự phụ thuộc vào một số nhà cung cấp chủ lực và các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng về chất lượng, truy xuất nguồn gốc và tuân thủ trách nhiệm xã hội. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ sản xuất, khả năng giao hàng đúng hạn, chi phí đầu vào của Tổng công ty.

Để quản trị rủi ro chuỗi cung ứng, Tổng công ty tập trung triển khai các biện pháp sau:

- Đa dạng hóa nguồn cung nguyên phụ liệu, hạn chế phụ thuộc vào một số nhà cung cấp hoặc một thị trường cung ứng đơn lẻ.
- Đánh giá, xây dựng danh mục nhà cung cấp thay thế đối với các nhóm nguyên phụ liệu quan trọng để chủ động ứng phó khi xảy ra gián đoạn.
- Tăng cường phối hợp giữa các bộ phận mua hàng, kế hoạch, sản xuất và kho vận để kiểm soát tốt tiến độ cung ứng và sử dụng vật tư.
- Duy trì mức tồn kho an toàn đối với một số nguyên phụ liệu thiết yếu nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của biến động thị trường và chậm giao hàng.
- Theo dõi sát tình hình logistics, chủ động làm việc với đối tác vận chuyển để có phương án điều chỉnh phù hợp khi phát sinh rủi ro.
- Đầu tư vào công nghệ và quy trình sản xuất xanh, hệ thống tiết kiệm năng lượng (điện mặt trời) và cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng nhân sự, đầu tư vào công tác số hoá và chuyển đổi số nhằm thúc đẩy sản xuất bền vững.

Lộ trình và cam kết thực hiện công tác quản trị rủi ro năm 2026

Trong năm 2026, Tổng công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro theo hướng chủ động, hệ thống và gắn với nền tảng số. Các nhiệm vụ trọng tâm được xác định như sau:

- Kiện toàn hệ thống quy định, quy trình và hướng dẫn về quản lý rủi ro trên nền tảng công nghệ số.
- Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, nâng cao nhận thức về quản trị rủi ro cho các cấp quản lý.
- Hoàn thiện sổ tay rủi ro và cập nhật danh sách các rủi ro trọng yếu của Tổng công ty.
- Tăng cường giám sát các rủi ro trọng yếu và thực hiện báo cáo định kỳ tới HĐQT theo quý và năm.
- Việc duy trì cơ chế nhận diện sớm, kiểm soát chặt chẽ và cập nhật thường xuyên các rủi ro trọng yếu sẽ là nền tảng quan trọng để Tổng công ty May 10 nâng cao khả năng chống chịu, duy trì hoạt động ổn định và phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

03 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

21 Sơ đồ tổ chức, mô hình quản trị và bộ máy quản lý

23 Hội đồng quản trị

25 Ban điều hành

28 Ban Kiểm soát

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC, MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Tổng công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình quản trị quy định tại điểm a, khoản 1, điều 137 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020. Theo đó, cơ cấu tổ chức quản lý của Tổng công ty: theo mô hình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc. Trong đó Tổng Giám đốc là người đại diện pháp luật, được quy định tại Điều lệ công ty.

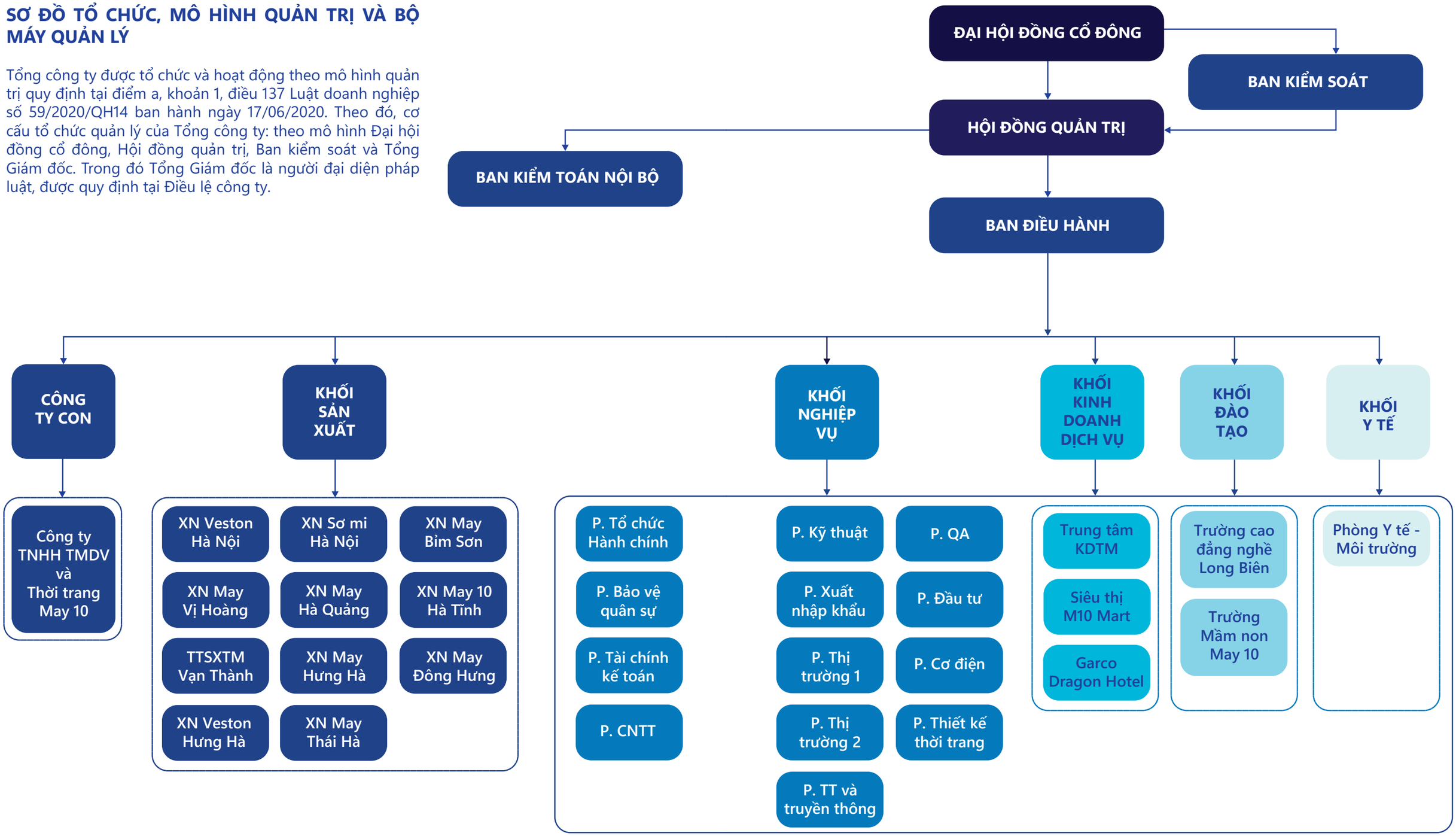

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông **Vũ Đức Giang**
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân kinh tế
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: **4,75%**

Ông **Đặng Vũ Hùng**
Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kỹ thuật dệt
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: **0%**

Ông **Thân Đức Việt**
Thành viên Hội đồng quản trị
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: **2,12%**

Ông **Bạch Thăng Long**
Thành viên Hội đồng quản trị
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế điện
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: **1,19%**

Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**
Thành viên Hội đồng quản trị
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Công nghệ may
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: **0,51%**

Trong năm 2025, không có thay đổi về thành viên HĐQT

Ông
Thân Đức Việt

Tổng giám đốc
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2,12%

Ông
Nguyễn Ánh Dương

Phó Tổng giám đốc
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ may
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,67%

Phó Tổng giám đốc
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế điện
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 1,19%

Ông
Bạch Thăng Long

Phó Tổng giám đốc
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Doanh nghiệp
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2,87%

Bà
Phạm Bích Hồng

Bà
Nguyễn Thị Bích Thủy

Phó Tổng giám đốc
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Công nghệ may
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,51%

Ông
Hoàng Thế Nhu

Phó Tổng giám đốc
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,58%

BAN ĐIỀU HÀNH

Ông
Hà Mạnh

Giám đốc điều hành

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ chế tạo máy, Cử nhân Quản trị Kinh doanh thương mại
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,28%

Giám đốc điều hành

Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,21%

Bà
Nguyễn Thị Phương Thảo

Ông
Trần Thanh Bình

Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,16%

BAN KIỂM SOÁT

Bà Tạ Thu Hà
Trưởng Ban kiểm soát
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,13%

Bà Nguyễn Thị Nga
Thành viên Ban kiểm soát
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán, kiểm toán và phân tích
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng
Thành viên Ban kiểm soát
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,016%

Tóm tắt những thay đổi trong Ban Kiểm soát:

Họ và tên	Chức danh tại Tổng công ty (trước khi thay đổi)	Chức danh tại Tổng công ty (sau khi thay đổi)	Lý do thay đổi	Hiệu lực	Ghi chú
Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng Ban kiểm soát		Miễn nhiệm		Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 585/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2025
Tạ Thu Hà	Thành viên Ban Kiểm soát	Trưởng Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm	31/05/2025	
Nguyễn Thị Thúy Hồng		Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm		

04 KẾT QUẢ NĂM 2025

31 Tình hình hoạt động trong năm

Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
Tổ chức và nhân sự
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

39 Báo cáo đánh giá của Ban Điều hành

Tình hình kinh doanh 2025
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu quản lý, chính sách:
Kế hoạch phát triển 2026

41 Đánh giá của Hội đồng quản trị

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/(giảm) năm 2025 so với 2024
Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.615,83	2.746,76	5,01
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.646,64	5.010,66	7,83
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	142,13	211,85	49,05
Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	(1,12)	0,61	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	141,02	212,45	50,66
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	97,79	178,97	83,01
Tỉ lệ trả cổ tức	%	15,00	15,00	

*Tỉ lệ trả cổ tức năm 2025 là kế hoạch dự kiến

Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,08	1,12
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,66	0,64
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,78	0,75
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	3,60	3,01
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	lần	5,30	5,27
Vòng quay tổng tài sản	lần	1,89	1,87
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,10	3,57
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	17,72	28,54
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,98	6,67
Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	%	3,06	4,23

Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Trong năm 2025, giá trị đầu tư thực hiện ước tính đạt 212,33 tỷ đồng, đạt 75,74%/ KH.

STT	Giá trị đầu tư	ĐVT	Năm 2025		So sánh (%)	
			KH	TH	TH/KH 2025	TH 2025/2024
I	**Theo khoản mục**	**Tỷ đồng**	**280,36**	**212,33**	**75,74**	**185,50**
1	XDCB	Tỷ đồng	160,04	88,42	55,25	213,09
2	MMTB	Tỷ đồng	116,30	119,14	102,44	175,33
3	Khác	Tỷ đồng	4,02	4,77	118,71	95,02
II	**Theo nguồn vốn**	**Tỷ đồng**	**280,36**	**212,33**	**75,74**	**185,50**
1	Vốn tự có	Tỷ đồng	101,94	93,58	91,80	160,30
2	Vốn vay TM	Tỷ đồng	178,42	118,75	66,56	211,72

Các dự án trọng điểm:

Dự án 1:

Dự án Đầu tư xây dựng mới chi nhánh Tổng công ty May 10 - CTCP Xí nghiệp may Thái Hà

Địa điểm: Khu công nghiệp Gia Lễ, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình (nay là phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên)

Diện tích khu đất: 12023,3 m²
Diện tích xây dựng:
- **Đất xây dựng:** 6367,95m²
- **Diện tích công trình:** 25495,65 m²

Quy mô dự án: CSTK hiện tại của nhà máy 9 chuyền may Sơ mi đạt: 3,6 triệu SMC/năm
CSTK đầu tư bổ sung thêm 13 chuyền may Sơ mi đạt: 5,2 triệu SMC/năm
Tổng CSTK 22 chuyền may Sơ mi đạt: 8,8 triệu SMC/năm
Tổng mức đầu tư theo dự án: 248,907 tỷ đồng
Giá trị đầu tư đã thực hiện: 156,238 tỷ đồng
Thời gian khởi công: 15/06/2024
Thời gian đi vào hoạt động: 15/05/2025

Dự án 2:

Dự án Đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh và cửa hàng giới thiệu sản phẩm

Địa điểm: 95 đường Bạch Đằng – Phường Thượng Lý – Quận Hồng Bàng – TP Hải Phòng

Diện tích khu đất: 114,10 m2
Diện tích xây dựng: 90 m2
Diện tích sử dụng: 510,0m2
Quy mô dự án: Xây dựng Trung tâm thời trang Centurion với các dòng sản phẩm cao cấp
Tổng mức đầu tư theo dự án: 10,635 tỷ đồng
Giá trị đầu tư đã thực hiện: 9,020 tỷ đồng
Thời gian khởi công: 08/10/2024
Thời gian hoàn thành: 31/05/2025

Dự án 3: Đầu tư hệ thống điều hòa không khí cho các nhà máy sản xuất, nâng tổng số nhà máy có hệ thống điều hòa không khí đạt 7/10 nhà máy:

- Tổng mức đầu tư: 41,85 tỷ đồng (5 đơn vị: XN may Thái Hà, XN may Đông Hưng, XN may Hưng Hà, XN Veston Hưng Hà, XN Veston HN)
- Thời gian thực hiện : Từ tháng 5/2025

Dự án 4: Đầu tư thiết bị chuyên dùng và tự động hóa:

- Tổng số thiết bị chuyên dùng và tự động hóa: 1.211 thiết bị (Trong đó có 249 thiết bị tự động hóa)
- Tổng giá trị đầu tư: 103,75 tỷ đồng. (Trong đó giá trị đầu tư thiết bị tự động hóa là: 57,93 tỷ đồng).

Dự án 5: Cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng tại trụ sở TCTy:

Năm 2025 ghi nhận khối lượng rất lớn các công trình cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng toàn Tổng công ty nhằm:

- Đảm bảo an toàn công trình, điều kiện lao động;
- Cải thiện môi trường làm việc;
- Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ tổ chức Đại lễ kỷ niệm 80 năm May 10.

Cụ thể:

- Hơn 65 hạng mục công trình đã được triển khai tại các đơn vị thuộc 7 tỉnh, thành phố;
- Tổng giá trị thực hiện khoảng 28 tỷ đồng, tương đương 166% so với cùng kỳ năm 2024;

Đóng góp quan trọng vào thành công của Đại lễ kỷ niệm 80 năm May 10, tại trụ sở Tổng công ty, các hạng mục cải tạo nhà điều hành, nhà truyền thống, nhà ăn ca mở rộng, sửa sang các công trình vật kiến trúc, làm đẹp cảnh quan được triển khai trong điều kiện gấp rút, về đích đúng tiến độ, kịp thời bàn giao mặt bằng cho Ban tổ chức.

Dự án 6: Chuyển đổi số:

- Tổng giá trị đầu tư theo kế hoạch: 5,42 tỷ đồng
- Tổng giá trị thực hiện: 3,04 tỷ đồng

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

Cổ phần tính đến ngày 31/12/2025

STT	Nội dung	Giá trị	Đơn vị tính
1	Vốn điều lệ	317.510.000.000	VNĐ
2	Số lượng cổ phần đã phát hành	31.751.000	Cổ phần
3	Mệnh giá	10.000	VNĐ
4	Số lượng cổ phần quỹ	244	Cổ phần
5	Số lượng cổ phần đang lưu hành	31.750.756	Cổ phần
6	Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	1.511.000	Cổ phần

Cơ cấu cổ đông theo số liệu ngày 31/12/2025

STT	Đối tượng	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỉ lệ nắm giữ (%)
1	**Cổ đông nhà nước**			
2	**Cổ đông trong nước**	**1.667**	**31.751.000**	**100,00%**
	- Tổ chức	5	10.294.142	32,42%
	- Cá nhân	1.662	21.456.858	67,58%
3	**Cổ đông nước ngoài**			
	- Tổ chức			
	- Cá nhân			
4	**Tổng cộng**	**1.667**	**31.751.000**	**100,00%**

Danh sách cổ đông lớn

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/ Vốn điều lệ
1	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	10.227.398	32,21

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch trong năm 2025
Các chứng khoán khác: Không có

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Tình hình kinh doanh 2025

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% thực hiện năm 2025 so với	
						Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu + Thu nhập	Tỷ đồng	4.769,42	4.880,00	5.132,63	107,62	105,18
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	141,02	169,00	212,45	150,66	125,71
3	Thu nhập bình quân	1.000đ/ người/tháng	10.000,00	11.000,00	11.000,00	110,00	100,00

Năm 2025 tình hình thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, xung đột địa chính trị vẫn căng thẳng, sự phục hồi kinh tế và chuỗi cung ứng toàn cầu chậm, và chưa vững chắc; giá cả biến động mạnh...

Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế. Tập thể cán bộ công nhân viên Tổng công ty nỗ lực phấn đấu, hoàn thành kế hoạch đề ra.

Tình hình tài chính

Tổng doanh thu + thu nhập tăng 7,62% so với 2024 (~363 tỷ đồng), tăng 5,18%/KH (~ 252.63 tỷ đồng)

Lợi nhuận trước thuế tăng 50,66% so với 2024 (~71.43 tỷ đồng), tăng 25,71%/KH (~43.45 tỷ đồng)

Tổng tài sản (Nguồn vốn) tăng 5,01% so với năm 2024 (~ 130,92 tỷ đồng) phản ánh được sự tối ưu hóa quy mô tài sản và nguồn vốn, quản trị tốt chi phí và nâng cao hiệu quả của Tổng công ty trong năm 2025.

Hệ số nợ/Tổng tài sản có giảm và vẫn nằm trong giới hạn kiểm soát
Các chỉ số thanh toán duy trì ở mức ổn định và đảm bảo khả năng thanh toán các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn.

ROA = 6,67%, tăng 2,69% so với 2024 đã phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản trong năm 2025 tốt hơn.
ROE = 28,54%, tăng 10,08% so với năm 2024 cho thấy năm 2025 hiệu quả tạo lợi nhuận trên vốn của Tổng công ty tốt hơn rất nhiều.

Trong năm, công tác quản trị dòng tiền và quản trị vốn cũng hiệu quả hơn thông qua việc tăng cường công tác thu hồi công nợ, kiểm soát hàng tồn kho, tối ưu cơ cấu vốn vay dẫn đến việc sử dụng vốn lưu động hiệu quả hơn: Chi phí lãi vay giảm 473 triệu đồng, hiệu quả từ hoạt động tài chính tăng 7 tỷ đồng so với năm 2024.

Những cải tiến về cơ cấu quản lý, chính sách

Trong năm 2025, Tổng công ty May 10 liên tục không ngừng cải tiến về cơ cấu quản lý, chính sách nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu sản xuất – kinh doanh, chăm lo ngày càng tốt hơn đời sống người lao động.

- **Cơ cấu tổ chức:**

Tổng công ty triển khai rà soát và cải tiến cơ cấu quản lý theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả vận hành. Trên cơ sở đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh và định hướng tối ưu hóa nguồn lực, Tổng công ty đã thực hiện tái cơ cấu mô hình tổ chức sản xuất. Theo đó, Xí nghiệp May Phù Đổng được giải thể, các nguồn lực về lao động, thiết bị và đơn hàng được sắp xếp, phân bổ lại cho các đơn vị phù hợp nhằm bảo đảm hiệu quả sản xuất và ổn định việc làm cho người lao động.

Việc tái cấu trúc này góp phần tinh gọn bộ máy quản lý, nâng cao năng lực điều hành và tối ưu hóa chi phí, đồng thời tạo nền tảng để Tổng công ty tăng cường năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong bối cảnh thị trường dệt may nhiều biến động.

- **Quản lý và điều hành:**

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 đã định hướng mục tiêu và tầm nhìn phát triển đến năm 2035 trên cơ sở 3 trụ cột chiến lược, đồng thời thành lập Hội đồng Đầu tư chiến lược nhằm xây dựng và triển khai các kế hoạch hành động để hiện thực hóa mục tiêu dài hạn của Tổng công ty.

Song song với đó, Tổng công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức và hệ thống quản lý theo hướng chuyên nghiệp, linh hoạt và nâng cao hiệu quả điều hành. Một số ban quản lý dự án và tổ chức chuyên trách đã được thành lập, gồm Ban Quản lý dự án Hệ thống quản lý chất lượng (QMS), Ban Chuyển đổi số dự án quản lý kho, Ban Quản lý dự án phần mềm quản lý thiết bị và Ban Quản lý đơn hàng đi vệ tinh. Đồng thời, các tổ chức phụ trách phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và phòng chống thiên tai cũng được kiện toàn, góp phần bảo đảm an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong lĩnh vực tổ chức sản xuất, Tổng công ty đã di chuyển nhà máy Xí nghiệp May Thái Hà về Khu công nghiệp Gia Lễ (Hưng Yên) nhằm tối ưu hóa điều kiện sản xuất và nâng cao hiệu quả vận hành.

- **Chính sách:**

Trong năm 2025, Tổng công ty May 10 tiếp tục bổ sung và điều chỉnh một số chính sách lao động theo hướng thiết thực, gắn với nhu cầu thực tế của người lao động. Các cơ chế khuyến khích tuyển dụng được triển khai, bao gồm thưởng tuyển dụng và thưởng đối với công nhân mới có tay nghề, góp phần đáp ứng nhu cầu nhân lực cho hoạt động sản xuất. Tổng công ty cũng điều chỉnh mức tiền ăn ca, bổ sung Bữa ăn hạnh phúc hàng tháng, góp phần nâng cao điều kiện sinh hoạt và sức khỏe cho người lao động. Những chính sách này tiếp tục thể hiện sự quan tâm của Tổng công ty đối với đời sống và phúc lợi của người lao động.

Kế hoạch phát triển 2026

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

Năm 2026, trên cơ sở đánh giá những cơ hội và thách thức, Tổng công ty thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So sánh với năm 2025 (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.132,63	5.150,00	100,34
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	212,45	189,00	88,96
3	Lao động bình quân	Người	6.980,00	7.000,00	100,29
4	Thu nhập bình quân	1.000 đồng	11.000,00	11.500,00	104,55

Hướng tới hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh trên, Tổng công ty đã đề ra các giải pháp sau:

- Đa dạng hóa thị trường, khách hàng và chủng loại sản phẩm.
- Bám sát diễn biến của thị trường, thích ứng linh hoạt, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chú trọng công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tập trung công tác tuyển dụng lao động, cải tiến sản xuất, chú trọng công tác chất lượng.
- Tiếp tục nghiên cứu giải pháp ứng dụng công nghệ tự động hóa, chuyển đổi số kết hợp quản trị SXKD.

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2026 và những năm tiếp theo

Các dự án chính:

Dự án 1:

Đầu tư xây dựng trung tâm phát triển mẫu và trung tâm thương mại Chi nhánh Tổng công ty may 10 – CTCP Xí nghiệp may Bỉm Sơn

Địa điểm: Phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hóa
Diện tích khu đất: 9,987 m²
Quy mô dự án: Xây dựng Khu dịch vụ thương mại tổng hợp, kết hợp cho thuê văn phòng, cửa hàng, siêu thị, trung tâm thương mại, bán lẻ hàng hóa tổng hợp.
Tổng mức đầu tư theo dự án dự kiến: 251,62 tỷ đồng

Dự án 2:

Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất Chi nhánh Tổng công ty May 10 – CTCP Xí nghiệp may Bỉm Sơn (Giai đoạn 2)

Địa điểm: Phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hóa
Diện tích khu đất: 36.023 m²
Diện tích xây dựng: 5670 m²
Quy mô dự án: Xây dựng nhà kho 1 tầng
Tổng mức đầu tư theo dự án: 52,53 tỷ đồng

Dự án 3: Dự án đầu tư mở rộng CN Tổng công ty May 10 - CTCP Xí nghiệp may Hà Quảng.

- **Địa điểm:** Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới, Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị
- **Diện tích khu đất mở rộng:** 3.346,9 m². Tổng diện tích đất: 54.810,8m²
- **Diện tích xây dựng bổ sung:** 3.346,9 m²
- **Hạng mục xây dựng bổ sung:** Nhà kho (972m²), Nhà xe (498,96m²)
- **Tổng mức đầu tư theo dự án:** 18,6 tỷ đồng
- **Giá trị đầu tư dự kiến thực hiện:** 7,13 tỷ đồng
- **Thời gian khởi công:** Q4/2026
- **Thời gian đi vào hoạt động:** Q2/2027

Dự án 4:

Dự án đầu tư Chi nhánh Tổng công ty May 10 - CTCP - Trung tâm sản xuất thương mại Vạn Thành.

- **Địa điểm:** Phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình
- **Diện tích khu đất:** 11.628 m2
- **Diện tích xây dựng:** 6.151,82 m2
- **Quy mô:** 6 chuyền.
- **Công suất:** 2,4 triệu sản phẩm/năm.
- **Tổng mức đầu tư theo dự án:** 104,35 tỷ đồng
- **Giá trị đầu tư dự kiến thực hiện:** 19,98 tỷ đồng
- **Thời gian khởi công:** Q1/2027
- **Thời gian đi vào hoạt động:** Q4/2027

Dự án 5: Dự án hoàn thiện chứng nhận Nhà máy xanh theo tiêu chuẩn LEED

- **Địa điểm thực hiện:** Tổng công ty May 10, Xí nghiệp may Hưng Hà, Xí nghiệp Veston Hưng Hà, Xí nghiệp may Thái Hà, Xí nghiệp may Hà Quảng, Xí nghiệp may Bỉm Sơn.
- **Tổng mức đầu tư theo dự án:** 8,99 tỷ đồng
- **Giá trị đầu tư dự kiến thực hiện:** 4,00 tỷ đồng
- **Thời gian triển khai:** Q1-4/2026
- **Thời gian hoàn thành:** Q4/2027

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2025 ngành Dệt May Việt Nam tiếp tục duy trì tăng trưởng trước những khó khăn, thách thức của thị trường. Tuy nhiên, sự cạnh tranh về giá, yêu cầu giao hàng nhanh, tiêu chuẩn lao động và môi trường đặt ra yêu cầu cao hơn đối với doanh nghiệp trong việc tổ chức sản xuất, quản trị lao động và bảo đảm quyền lợi người lao động.

Đối với Tổng công ty May 10, trên cơ sở chủ động nguồn hàng, Tổng công ty tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, tổ chức lại lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả; chú trọng chăm lo đời sống, việc làm, thu nhập và các điều kiện làm việc của người lao động.

Tổng công ty đã chú trọng bám sát thị trường xuất khẩu trong công tác tìm kiếm khách hàng/ nguồn hàng mới, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất liên tục. Đối với thị trường nội địa, công tác rà soát hàng hóa và kiểm soát chặt hàng tồn kho được làm định kỳ thường xuyên, tập trung đánh giá điểm bán, chuyển đổi vị trí và mô hình cửa hàng. Các đơn vị sản xuất được tổ chức linh hoạt kế hoạch sản xuất để đáp ứng thời gian giao hàng và phù hợp với thực tế đơn hàng. Công tác quản trị tài chính tiếp tục được chú trọng, kiểm soát dòng tiền hiệu quả, tiếp tục soát xét tiết giảm chi phí toàn diện. Các giải pháp về chính sách tiền lương, tiền thưởng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực được triển khai nhằm giữ ổn định lao động.

Công tác đổi mới công nghệ, đầu tư vào các chương trình phát triển bền vững. Trong năm 2025, Tổng công ty đã hoàn thiện dự án đầu tư nhà máy xanh thuộc Chi nhánh Tổng công ty May 10 – CTCP – Xí nghiệp May Thái Hà tại Khu công nghiệp Gia Lễ - tỉnh Hưng Yên; cải tạo khuôn viên Tổng công ty tạo môi trường xanh sạch đẹp cho người lao động; thực hiện dự án năng lượng mặt trời áp mái tại các nhà máy, góp phần giảm chi phí điện, giảm phát thải nhà kính.

Công tác chuyển đổi số được triển khai quyết liệt, đồng bộ trong toàn hệ thống với nhiều sáng kiến số hiệu quả, người lao động chủ động ứng dụng công nghệ số trong công việc, xây dựng quy trình nghiệp vụ theo hướng tinh gọn, minh bạch, tiết kiệm, kiểm soát tốt.

Về trách nhiệm xã hội, Hội đồng quản trị ghi nhận các nỗ lực của Tổng công ty trong việc đảm bảo việc làm, thu nhập và phúc lợi cho người lao động, cải thiện điều kiện làm việc và duy trì tuân thủ các tiêu chuẩn lao động quốc tế. Đồng thời, các hoạt động hướng tới cộng đồng và nâng cao nhận thức về phát triển bền vững tiếp tục được duy trì và lan tỏa trong toàn hệ thống.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị cũng nhận thấy Tổng công ty cần tiếp tục tăng cường đầu tư cho chuyển đổi xanh, nâng cao minh bạch thông tin ESG và chủ động thích ứng với các yêu cầu ngày càng cao của thị trường quốc tế.

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Tổng công ty

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2025, HĐQT ghi nhận Tổng giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực vượt qua các khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Tổng công ty.

- Ban điều hành thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng quản trị thường xuyên, kịp thời về các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty để có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết. Ban điều hành đã thực hiện phân công nhiệm vụ từng thành viên và định kỳ hàng tuần/tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công tác và giao kế hoạch công việc kỳ tới.
- Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt các hoạt động chuyển đổi số - là một trong những nhiệm vụ chiến lược mang lại ý nghĩa quan trọng cho công tác quản trị doanh nghiệp bằng cách tối ưu hoá quy trình, nâng cao hiệu suất, tiết kiệm chi phí và thúc đẩy sự đổi mới.
- Ban điều hành đã thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn; phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng công ty; hoàn thành tốt các định hướng và nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Các hoạt động của Ban điều hành đã tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Điều lệ hoạt động của Tổng công ty, quy định của pháp luật và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển phù hợp với chiến lược của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng bền vững, tình hình tài chính lành mạnh. Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho Người lao động.

QUẢN TRỊ CÔNG TY 05

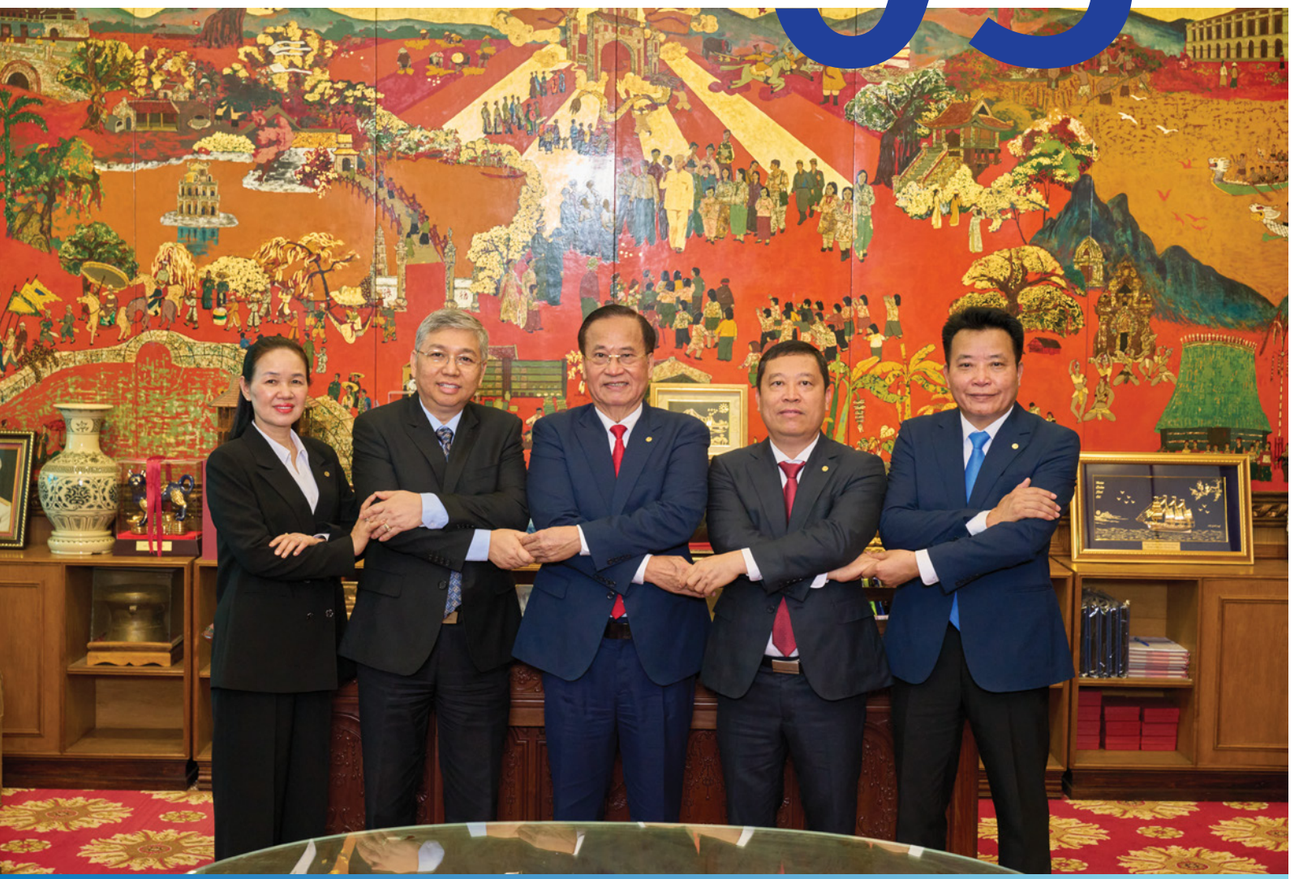

44 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025

Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

49 Hoạt động của Ban Kiểm soát

52 Tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

52 Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

53 Bảo đảm lợi ích và đối xử công bằng với cổ đông

54 Thông tin liên lạc bộ phận Quan hệ cổ đông

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025–2030 gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên không điều hành, bảo đảm cơ cấu phù hợp với yêu cầu quản trị công ty. Ngay sau khi được bầu, Hội đồng quản trị đã tổ chức phiên họp thứ nhất để kiện toàn bộ máy, bầu các chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định.

Các thành viên Hội đồng quản trị đều có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý và năng lực điều hành đáp ứng yêu cầu công việc. Trong kỳ, Hội đồng quản trị chú trọng nâng cao chất lượng quản trị thông qua việc thường xuyên tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về quản trị công ty, cập nhật quy định pháp luật và thông lệ quản trị tiên tiến, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và định hướng phát triển bền vững của Tổng công ty.

Là năm đầu tiên của nhiệm kỳ (2025-2030), HĐQT tiếp tục triển khai các hoạt động theo khuôn khổ của pháp luật Việt Nam, Luật Doanh nghiệp, các luật chuyên ngành liên quan và Điều lệ Tổng công ty, Quy chế quản trị Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT một cách tuân thủ, phù hợp và hiệu quả.

- Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc chuyên đề với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo và kiến thức chuyên môn, đóng góp tâm huyết vào các quyết định chung của HĐQT, đặt sự phát triển bền vững, lợi ích của Tổng Công ty và lợi ích của các Cổ đông lên hàng đầu.
- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 và các nội dung khác trình ĐHĐCĐ phê duyệt, chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
- HĐQT đã triển khai đầy đủ và hiệu quả các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, tổ chức 11 cuộc họp và ban hành 45 nghị quyết/quyết định nhằm xem xét, chỉ đạo và quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền, bảo đảm kịp thời đáp ứng yêu cầu quản trị và điều hành hoạt động của Tổng công ty. Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên cập nhật, phân tích và chia sẻ các thông tin về diễn biến kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế, chính sách pháp luật có liên quan, cũng như các xu hướng phát triển của ngành dệt may. Trên cơ sở đó, HĐQT đã định hướng các chiến lược thị trường phù hợp, góp phần nâng cao năng lực thích ứng và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty trong bối cảnh nhiều biến động. Các nội dung trình HĐQT đều được thảo luận một cách công khai, dân chủ, kỹ lưỡng và thận trọng; đảm bảo sự thống nhất cao trước khi ban hành nghị quyết, qua đó nâng cao chất lượng quyết sách và hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT không điều hành	11/11	100%	
2	Ông Đặng Vũ Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT không điều hành	11/11	100%	
3	Ông Thân Đức Việt	Thành viên HĐQT, TGĐ	11/11	100%	
4	Ông Bạch Thăng Long	Thành viên HĐQT, P.TGĐ	11/11	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT, P.TGĐ	11/11	100%	

HĐQT cũng chủ động tham gia trong các cuộc họp của Ban điều hành, các hội thảo, hội nghị và các cuộc gặp mặt quan trọng với cơ quan chính phủ, ngành và đối tác, khi có các quyết định trọng yếu được thảo luận

HĐQT đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo hoạt động của Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành trong điều hành SXKD và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Tại các cuộc họp định kỳ, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, quản trị sản xuất kinh doanh, tài chính và triển khai các dự án đầu tư của Tổng giám đốc. HĐQT đã thảo luận và thông qua các nghị quyết/ quyết định để Ban điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện. Mọi sự kiện bất thường trong hoạt động của Tổng Công ty luôn được Ban điều hành thông báo tới HĐQT để đảm bảo rằng HĐQT có đầy đủ thông tin và có thể đưa ra các đối sách một cách thích hợp. Ngoài ra, các thành viên HĐQT, thường xuyên trao đổi với thành viên Ban điều hành về các nội dung, vấn đề cần quan tâm giám sát. HĐQT đã đưa ra định hướng, chiến lược phù hợp cho Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành, triển khai các dự án đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả.

Các thông tin liên quan đến quản trị Công ty đều được công bố đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch đến tất cả các bên liên quan. Các thông tin được công bố bằng tiếng Việt và tiếng Anh nhằm tăng cường minh bạch và hội nhập theo các thông lệ quốc tế.

HĐQT họp đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT thường xuyên tại các cuộc họp định kỳ theo quý. Tại cuộc họp có đánh giá kết quả hoạt động so với kế hoạch, nhiệm vụ được nêu tại kỳ họp trước và phương hướng nhiệm vụ cho quý tiếp theo.

Hàng năm, HĐQT đều có thực hiện việc đánh giá kết quả hoạt động của cả HĐQT trong năm. Ghi nhận các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm được phân công, đóng góp hoàn thành nhiệm vụ chung của HĐQT. Việc đánh giá hoạt động của từng thành viên sẽ được HĐQT xem xét áp dụng trong thời gian thích hợp sau khi thông qua quy trình với các tiêu chí đánh giá theo thẻ điểm quản trị ACGS được quy định rõ ràng và soát xét cẩn trọng nhằm xác định hiệu quả công việc, đóng góp công sức của từng thành viên HĐQT một cách chính xác, đầy đủ và khách quan.

Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

Tiếp tục xây dựng và bám sát định hướng nhiệm vụ chiến lược phát triển của Tổng Công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ, chỉ đạo Ban điều hành cùng tập thể CBCNV sáng tạo, đoàn kết, tận dụng mọi cơ hội và nguồn lực để đưa Tổng Công ty bứt phá mạnh mẽ.

Triển khai các trụ cột chiến lược giai đoạn 2026-2030, quyết định các dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Định kỳ tổ chức các phiên họp HĐQT để nghe các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành, báo cáo của BKS, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách ... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.

Đột xuất tổ chức các phiên họp để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty.

Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

HĐQT đã thành lập Ban Kiểm toán Nội bộ, như là tuyến phòng vệ thứ 3 với vị trí và quyền hạn cần thiết, thực hiện đánh giá và nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro và quy trình quản trị, đảm bảo khách quan và tư vấn độc lập nhằm gia tăng giá trị và cải tiến quy trình hoạt động của Tổng Công ty.

Trong năm 2025, Ban kiểm toán nội bộ đã triển khai các hoạt động:

Tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

Tiếp tục kiểm soát tình trạng sửa đổi, ban hành, cập nhật các văn bản quy chế, quy định của Tổng công ty theo khuyến nghị đảm bảo phù hợp với thực tiễn và quy định của Pháp luật

Tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản vật tư, hàng hoá, tổng hợp số liệu kiểm kê, đề nghị xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển

Thực hiện giám sát số liệu phân tích tình hình hoạt động kinh doanh trên nền tảng dữ liệu số nhằm đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu, đánh giá độ chính xác công cụ trực quan hoá dữ liệu (dashboard), phục vụ hiệu quả cho công tác quản trị và chiến lược của doanh nghiệp

Triển khai đánh giá những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của doanh nghiệp, trên cơ sở bảng câu hỏi đánh giá rủi ro do Tập đoàn dệt may Việt Nam ban hành. Qua đó, Tổng công ty đã đánh giá mức độ rủi ro trong từng hoạt động, xây dựng kế hoạch khắc phục, phòng ngừa.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2025, BKS đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và triển khai kế hoạch hoạt động của BKS, kết quả giám sát như sau:

Giám sát tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của Tổng Công ty	Năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường, nhiều khó khăn, thách thức lớn đặc biệt là chính sách thuế đối ứng của Hoa kỳ, xung đột, bất ổn chính trị tại một số khu vực, sức mua toàn cầu giảm sút, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu cùng với áp lực từ xu hướng "thời trang xanh" đang tạo ra sức ép lớn lên biên lợi nhuận. Cùng với đó doanh nghiệp phải đối mặt với chi phí sản xuất tiếp tục tăng, thiên tai bão lũ tại các tỉnh phía Bắc và miền Trung cũng ảnh hưởng đến tiến độ giao hàng và đời sống của người lao động. ... Tất cả những thách thức đòi hỏi HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty phải thể hiện khả năng thích ứng linh hoạt, tạo nền tảng vững chắc để bứt phá trong năm 2025.	Qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, qua giám sát các hoạt động và đánh giá, thẩm định báo cáo tài chính của Tổng công ty, BKS đánh giá cao về việc Tổng công ty luôn chủ động linh hoạt bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, kết cấu sản phẩm, thị trường, quản trị rủi ro để đạt được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 rất đáng khích lệ. Điều này cho thấy năng lực kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận của Tổng công ty tốt, hoàn thành nghị quyết ĐHĐCĐ, tình hình tài chính duy trì ổn định và lành mạnh, hệ số tự chủ tài chính tăng, dòng tiền được đảm bảo và khả năng thanh toán ở mức an toàn, có thể đảm bảo thanh toán được các khoản nợ ngắn hạn.
Giám sát công tác quản trị của HĐQT, công tác điều hành của Ban điều hành.	Trong năm 2025, để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HĐQT đã luôn chủ động bám sát diễn biến tình hình thị trường và thực tiễn hoạt động kinh doanh của Tổng công ty để ban hành các Nghị quyết, quyết sách mang tính chiến lược, định hướng cho hoạt động của Ban điều hành với mục tiêu hoàn thành Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được ĐHĐCĐ giao. Các Nghị quyết và các quyết sách của HĐQT đã đạt được sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ và văn bản nội bộ của Tổng công ty, và qui định của Pháp luật có liên quan.	Ban điều hành với tinh thần đoàn kết, thống nhất cao, đã đề ra nhiều giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định đã ban hành của ĐHĐCĐ và HĐQT, chủ động và linh hoạt trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm, định hướng khách hàng, quản trị rủi ro với mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2025, đồng thời duy trì hoạt động kinh doanh của Tổng công ty phát triển ổn định và bền vững.

	Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp sơ kết của Tổng công ty; Thực hiện giám sát hoạt động liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, cũng như đóng góp ý kiến về công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ liên quan đến hoạt động của Tổng công ty.
	BKS đánh giá việc quản lý, điều hành Tổng công ty của HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã được thực hiện một cách cẩn trọng, hợp lý, hiệu quả và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành; đã phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng công ty, đảm bảo công ăn việc làm, giữ vững và ổn định sản xuất, duy trì lực lượng, ổn định thu nhập cho người lao động. Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị và điều hành, BKS không thấy có bất kỳ điều gì bất thường hay vi phạm trong hoạt động quản trị, quản lý của HĐQT, Ban Điều hành.
Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính	Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm và giữa niên độ của Tổng công ty; xem xét tính hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác tổ chức hạch toán kế toán và trình bày báo cáo tài chính.
Giám sát quá trình tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	Tham gia và giám sát các nội dung báo cáo, tổ chức triển khai thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo lợi ích của Cổ đông. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty.
Rà soát/ đánh giá giao dịch, hợp đồng với người có liên quan	Thực hiện trách nhiệm giám sát các giao dịch với các bên liên quan; giám sát hoạt động công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo quyền và lợi ích của Cổ đông.
Hoạt động khác	Ban kiểm soát có định hướng, chỉ đạo và giám sát hoạt động Kiểm toán nội bộ theo chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm được phê duyệt.

Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

Hàng quý, năm, BKS đều tham gia các cuộc họp HĐQT và Ban Điều hành, báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, nhận dạng rủi ro và nêu các khuyến nghị gửi HĐQT và Ban Điều hành. Các khuyến nghị đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

Giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ.

Trong năm, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu kiểm tra hay khiếu nại nào từ Cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành.

Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	Tạ Thu Hà	4/4	100%	100%
2	Nguyễn Thị Nga	4/4	100%	100%
3	Thạch Thị Phong Huyền	1/1	100%	100%
4	Nguyễn Thị Thúy Hồng	3/3	100%	100%

Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp để quyết định các vấn đề sau:

Thẩm định và không có bất kỳ sự phản đối nào về các số liệu thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Thẩm định các báo cáo SXKD và tài chính hàng quý năm 2025 của Ban điều hành, thống nhất thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát hàng quý gửi HĐQT và Ban điều hành;

Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình ĐHĐCĐ năm 2025

Thống nhất thông qua Bảng phân công nhiệm vụ thành viên Ban Kiểm soát và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban.

Kế hoạch hoạt động năm 2026

Giám sát tình hình tài chính của Tổng công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban điều hành và Người quản lý khác trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT năm 2026

Thẩm định các tài liệu và báo cáo năm về tình hình sản xuất kinh doanh của TGĐ, báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Lập Báo cáo về thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính định kỳ quý, năm 2026. Tiếp tục cảnh báo những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tài chính.

Giám sát và hỗ trợ hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.

Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật các chế độ chính sách mới ban hành; giám sát, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ.

Tham dự và tham gia thảo luận, khuyến nghị tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Tổng Công ty. Xem xét, đánh giá tình hình thực hiện các khuyến nghị của BKS với HĐQT và Ban Điều hành.

Thu thập các yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Thực hiện những công việc khác theo yêu cầu của HĐQT và của các cổ đông (nếu có).

TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Tham chiếu tới Mục 38 (trang 44) tại báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Không có giao dịch trong năm 2025

Bảo đảm lợi ích và đối xử công bằng với cổ đông

- **Tổng công ty cam kết đối xử công bằng, tôn trọng, bảo đảm các quyền của các cổ đông, bao gồm cổ đông nhỏ lẻ. Đồng thời, Tổng công ty đảm bảo tính minh bạch và công khai trong mọi hoạt động kinh doanh và tiếp tục duy trì, xây dựng hoạt động kinh doanh bền vững.**

- **Tổng công ty cam kết tạo ra giá trị và đảm bảo lợi ích cho cổ đông, đối tác và khách hàng.**

- **Trong năm 2025, Tổng công ty chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định pháp luật, đảm bảo các cổ đông kịp thời nắm bắt được đầy đủ các thông tin. Các thông tin được công bố bằng tiếng Việt và tiếng Anh theo lộ trình chuẩn hóa công bố thông tin, hướng tới tăng cường minh bạch và hội nhập với các thông lệ quốc tế.**

Thông tin về cổ tức

	Ngày giao dịch không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thanh toán	Cổ tức (VNĐ/cổ phần)
Cổ tức đợt 1 năm 2024	30/12/2024	31/12/2024	23/01/2025	1000
Cổ tức còn lại năm 2024	03/07/2025	04/07/2025	25/07/2025	500

Các hoạt động trong năm để tăng cường tính công khai và uy tín đối với nhà đầu tư

Ngày 31/05/2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2025-2030 của Tổng công ty đã được tổ chức tại trụ sở chính (phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội) với sự tham dự của các cổ đông đại diện cho 27.900.028 cổ phần, tương ứng với 27.900.028 phiếu biểu quyết, chiếm 87,87% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

Thông báo mời họp được gửi đến tất cả các cổ đông với nội dung thông tin đầy đủ về thời gian, địa điểm, chương trình họp và những thông tin cơ bản về việc đăng ký tham dự.

Toàn bộ thông báo, tài liệu họp ĐHĐCĐ, giấy ủy quyền được gửi trực tiếp cho cổ đông thông qua địa chỉ cổ đông đã đăng ký và đăng công khai trên website của Công ty ngày 28/04/2025 (trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ 33 ngày).

Tham gia ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, các cổ đông thực hiện quyền biểu quyết theo hình thức trực tiếp theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Điều lệ Tổng công ty, các quy định của pháp luật có liên quan.

Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ được đăng tải trên website Tổng công ty ngay sau khi hội nghị kết thúc (đảm bảo trong vòng 24h theo quy định) với đầy đủ các thông tin theo đúng trình tự thời gian, trong đó có ghi nhận chính xác và đầy đủ số lượng phiếu biểu quyết và tỷ lệ biểu quyết của các cổ đông về nội dung họp.

Phê duyệt giao dịch với các bên liên quan

Các giao dịch phát sinh với các bên liên quan được quy định tại Điều 43 Điều lệ Tổng Công ty, theo đó các giao dịch này phải được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ phê duyệt tùy theo giá trị giao dịch, để đảm bảo phòng tránh xung đột lợi ích, cũng như tính minh bạch.

Các giao dịch với các bên liên quan

Tham khảo mục 38 trang 43 Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Tổng công ty.

THÔNG TIN LIÊN LẠC BỘ PHẬN QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

Địa chỉ	765A Nguyễn Văn Linh , phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
Điện thoại	024 38276923
Email	quanlycodong@garco10.com.vn
Website	www.garco10.com.vn
Mục Quan hệ cổ đông	https://garco10.com.vn/quan-he-co-dong/

06 THÔNG ĐIỆP VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

56 Các chỉ số phát triển bền vững tiêu biểu năm 2025
56 Thông điệp về Phát triển bền vững
59 Cam kết về Phát triển bền vững
61 Quản trị rủi ro phát triển bền vững
63 Phát triển nguồn nhân lực
69 Trách nhiệm cộng đồng và xã hội
73 Báo cáo môi trường – năng lượng
82 Báo cáo công tác chuyển đổi số

CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TIÊU BIỂU NĂM 2025

Tổng lượng Co2 giảm CO_2

5.377 tCO2

Tổng lượng nước tái sử dụng

2.287 m^3

Giá trị các hoạt động trách nhiệm xã hội cho cộng đồng, địa phương

2,89 tỷ đồng

Các khoản chi cho người lao động

1.009 tỷ đồng

Các khoản nộp cho Ngân sách Nhà nước

92 tỷ đồng

Thu nhập bình quân của CBNV

11 triệu đồng

Tổng số lao động

6.943 lao động

THÔNG ĐIỆP VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Với mục tiêu bắt kịp xu hướng xanh hóa, trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng xanh toàn cầu, Tổng công ty xác định đây là một nhiệm vụ cấp thiết, và có kế hoạch triển khai thực hiện như sau

Xu hướng xanh hóa trong ngành may mặc đang ngày càng phổ biến và phát triển mạnh mẽ, với việc sử dụng nguyên liệu hữu cơ, tái chế và áp dụng công nghệ thân thiện môi trường. Sự chú trọng vào sản xuất bền vững không chỉ giảm tác động tiêu cực lên môi trường mà còn tạo ra cơ hội phát triển dài hạn cho các doanh nghiệp. Đồng thời, sản xuất bền vững cũng tạo cơ hội cho người tiêu dùng chung tay xây dựng môi trường xanh.

MỤC TIÊU NGẮN HẠN

- Tiếp tục nhân rộng mô hình hợp tác đầu tư thiết bị năng lượng mặt trời áp mái và các thiết bị tiết kiệm năng lượng, chuyển đổi sử dụng nhiên liệu thân thiện môi trường. Dự kiến năm 2026 giảm 5.600 tCO2.
- Cải tạo và nâng cấp các hệ thống xử lý nước thải, khí thải đảm bảo quy chuẩn đầu ra.
- Thuê dịch vụ tư vấn cho việc cải tạo, xây dựng nhà máy xanh theo tiêu chuẩn LEED.
- Áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001, thực hiện việc kiểm toán năng lượng, xây dựng Ban quản lý năng lượng theo quy định, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
- Thực hiện kiểm kê khí nhà kính cho tất cả các đơn vị trong toàn Tổng công ty, từ đó đánh giá được tình hình phát thải khí CO2 hiện tại, nhận biết được nguồn phát để đưa ra các biện pháp giảm lượng khí thải nhà kính, cải thiện môi trường làm việc và đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước.
- Giảm phát thải khí nhà kính nhờ triển khai đầu tư, lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại các đơn vị: Hưng Hà, May 10 Hà Tĩnh; lắp đặt bổ sung tại mái xưởng 1 Xí nghiệp Veston Hưng Hà và mái nhà xưởng Xí nghiệp May Hà Quảng (sau khi hoàn thành thay mái), qua đó tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo, giảm phụ thuộc vào điện lưới và góp phần giảm phát thải khí CO_2 theo lộ trình đề ra.
- Trong vòng 3 năm tiếp theo:

  Các nhà máy được lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái sử dụng ít nhất 25% năng lượng điện tái tạo.

  Toàn bộ các nhà máy giảm 50% lượng phát thải khí nhà kính.
- Áp dụng tiêu chuẩn nhà máy xanh ngay từ khâu thiết kế đối với các dự án xây dựng nhà máy mới.
- Tiếp tục đầu tư, khai thác hệ thống năng lượng tái tạo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chủ động tìm kiếm các nguồn cung ứng cũng như hợp tác sản xuất các nguyên phụ liệu bền vững, thân thiện với môi trường.
- Tận dụng hợp lý các nguyên phụ liệu, sử dụng năng lượng hiệu quả trong quy trình sản xuất thông qua cải tiến quy trình, kỹ thuật.
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ thực hiện thành công chiến lược phát triển bền vững của Tổng công ty.
- Đầu tư nâng cấp và chuyển dần việc xử lý nước thải ở các nhà máy đang vận hành lên mức cao hơn để có thể tái sử dụng nước sau xử lý.

CAM KẾT VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tổng công ty May 10 cam kết thực hiện hoạt động kinh doanh có trách nhiệm, không chỉ đối với khách hàng và cổ đông mà còn đối với người lao động, cộng đồng và môi trường. Trong mọi quyết định kinh doanh, Tổng công ty hướng tới việc cân bằng giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường, coi phát triển bền vững là nền tảng cho sự tăng trưởng lâu dài.

Thông qua việc chủ động tham gia đóng góp ý kiến và thực thi các chính sách, tiêu chuẩn liên quan đến phát triển bền vững, Tổng công ty thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc tuân thủ pháp luật, nâng cao tiêu chuẩn quản trị và đóng góp tích cực cho xã hội.

Cam kết về hành vi kinh doanh có trách nhiệm

Tổng công ty xây dựng và triển khai hệ thống chính sách nội bộ nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật, chuẩn mực đạo đức kinh doanh và các tiêu chuẩn quốc tế về trách nhiệm xã hội.

Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể được ban hành và thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam, đồng thời phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế về lao động và trách nhiệm xã hội.

Tổng công ty hiện duy trì và tuân thủ nhiều hệ thống tiêu chuẩn và chứng nhận quốc tế về trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững, bao gồm: SA8000:2014, WRAP, BSCI, Sedex SMETA, GRS, GOTS, RCS, Higg Index

Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng đáp ứng các yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt của nhiều thương hiệu và nhà bán lẻ quốc tế như Nordstrom, Abercrombie & Fitch, Calvin Klein, DKNY, Tommy Hilfiger, Brooks Brothers, Next, Marks & Spencer, Inditex (Zara), Aoyama, Aoki, Shimamura, Poncho và Vuori.

Quy tắc ứng xử của Tổng công ty quy định rõ các nguyên tắc về trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, an ninh thông tin và quản lý chất lượng, áp dụng đối với toàn bộ người lao động và các đối tác kinh doanh. Bộ quy tắc này được phổ biến rộng rãi thông qua hệ thống truyền thông nội bộ như bảng tin, hệ thống phát thanh và các cuộc họp định kỳ.

Đối với chuỗi cung ứng, tất cả các nhà cung cấp đều phải ký cam kết tuân thủ Quy tắc ứng xử của Tổng công ty, đồng thời trải qua các cuộc đánh giá định kỳ về trách nhiệm xã hội và môi trường trước và trong quá trình hợp tác.

Cam kết về Quyền con người và Quyền lao động

Tổng công ty tôn trọng và thúc đẩy quyền con người và quyền lao động, đảm bảo mọi người lao động được làm việc trong môi trường an toàn, công bằng và tôn trọng.

Các nguyên tắc về quyền con người và quyền lao động được quy định rõ trong Quy tắc ứng xử và các quy trình nội bộ, bao gồm:

- Ngăn chặn lao động trẻ em và lao động cưỡng bức
- Phòng chống quấy rối và lạm dụng tại nơi làm việc
- Đảm bảo quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể
- Không phân biệt đối xử trong tuyển dụng và sử dụng lao động
- Đảm bảo tiền lương và phúc lợi theo quy định pháp luật
- Tuân thủ quy định về thời giờ làm việc và làm thêm
- Đảm bảo điều kiện an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

Các chính sách này được truyền thông thường xuyên tới người lao động thông qua hệ thống truyền thông nội bộ và các chương trình đào tạo định kỳ.

Cam kết tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường

Tổng công ty cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam về bảo vệ môi trường và chủ động triển khai các chương trình nhằm giảm thiểu tác động môi trường từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các hoạt động chính bao gồm:

- Đầu tư và cải tiến công nghệ sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường;
- Tăng cường sử dụng năng lượng hiệu quả và phát triển các nguồn năng lượng sạch;
- Quản lý chất thải và nước thải theo đúng quy định pháp luật.

Song song với đó, Tổng công ty thường xuyên tổ chức đào tạo và truyền thông nội bộ nhằm nâng cao nhận thức của người lao động về trách nhiệm bảo vệ môi trường.
Trong chuỗi cung ứng, Tổng công ty cũng yêu cầu các đối tác và nhà cung cấp tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường theo Quy tắc ứng xử, góp phần xây dựng chuỗi cung ứng bền vững.

Cam kết bảo vệ quyền lợi khách hàng và bảo mật thông tin

Tổng công ty duy trì mối quan hệ hợp tác với khách hàng và đối tác trên cơ sở minh bạch, tôn trọng và cùng phát triển.

Bảo mật thông tin của khách hàng và đối tác được xem là một trong những ưu tiên hàng đầu. Tổng công ty đã thiết lập hệ thống quy trình, quy định và cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo an toàn và bảo mật dữ liệu trong toàn bộ quá trình hợp tác kinh doanh.

QUẢN TRỊ RỦI RO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tổng công ty nhận thức rằng các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có thể tạo ra những rủi ro đáng kể đối với hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, việc đánh giá và quản trị rủi ro phát triển bền vững đã được tích hợp vào hệ thống quản trị rủi ro tổng thể của Tổng công ty.
Trong năm 2025, Tổng công ty đã tiến hành đánh giá các rủi ro ESG trọng yếu và triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp.

Rủi ro thị trường và yêu cầu ESG trong chuỗi cung ứng

Ngành dệt may toàn cầu đang chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ của các yêu cầu về phát triển bền vững trong chuỗi cung ứng. Các thị trường lớn như EU, Mỹ và Nhật Bản đang từng bước áp dụng các tiêu chuẩn môi trường và cơ chế thương mại mới, bao gồm:

- Các cơ chế kiểm soát phát thải carbon;
- Yêu cầu truy xuất nguồn gốc nguyên liệu;
- Tiêu chuẩn nhà máy xanh và sản xuất bền vững.

Những yêu cầu này có thể tạo ra các rủi ro đối với doanh nghiệp sản xuất, bao gồm:

- Nguy cơ gia tăng chi phí tuân thủ;
- Áp lực chuyển đổi công nghệ sản xuất;
- Khả năng suy giảm lợi thế cạnh tranh nếu không đáp ứng các tiêu chuẩn ESG của khách hàng quốc tế.

Giải pháp ứng phó của May 10

Nhằm chủ động thích ứng với các yêu cầu ngày càng cao của thị trường, trong năm 2025 Tổng công ty đã triển khai nhiều giải pháp chuyển đổi xanh trong sản xuất, bao gồm:

- Từng bước thay thế lò hơi sử dụng nhiên liệu than bằng lò hơi đốt viên sinh khối, ngưng sử dụng củi góp phần giảm phát thải khí nhà kính;
- Tiếp tục triển khai hệ thống điện mặt trời áp mái tại một số đơn vị sản xuất, bổ sung nguồn năng lượng tái tạo;
- Định hướng đầu tư các nhà máy mới theo tiêu chuẩn xanh, phù hợp với yêu cầu của khách hàng quốc tế.

Rủi ro môi trường và phát thải trong hoạt động sản xuất

Hoạt động sản xuất trong ngành dệt may phát sinh các yếu tố tác động đến môi trường như khí thải, nước thải và chất thải rắn. Nếu không được quản lý hiệu quả, các yếu tố này có thể gây ra:

- Ô nhiễm môi trường đất và nguồn nước;
- Phát thải khí nhà kính;
- Rủi ro pháp lý và chi phí tuân thủ môi trường gia tăng.

Giải pháp ứng phó của May 10

Trong năm 2025, Tổng công ty tiếp tục triển khai các biện pháp quản lý môi trường nhằm giảm thiểu tác động từ hoạt động sản xuất, bao gồm:

- Xây dựng và duy trì hệ thống thu gom, phân loại chất thải, đặc biệt là chất thải nguy hại;
- Hợp tác với các đơn vị có chức năng để thu gom và xử lý chất thải theo đúng quy định pháp luật;
- Đầu tư và nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại các nhà máy, đảm bảo nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn môi trường;
- Tăng cường sử dụng nguồn năng lượng thân thiện với môi trường như điện mặt trời và nhiên liệu sinh khối;
- Thực hiện quan trắc và đo kiểm môi trường định kỳ, nhằm đánh giá và kiểm soát các tác động môi trường.

Rủi ro nguồn nhân lực

Ngành dệt may là ngành sử dụng nhiều lao động và đang đối mặt với nhiều thách thức trong việc thu hút và duy trì nguồn nhân lực. Sự dịch chuyển lao động sang các ngành nghề khác hoặc ra thị trường lao động quốc tế có thể dẫn đến:

- Thiếu hụt lao động sản xuất;
- Chi phí tuyển dụng và đào tạo tăng cao;
- Ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất và tiến độ giao hàng.

Giải pháp ứng phó của May 10

Với triết lý "lấy con người làm trung tâm của sự phát triển", Tổng công ty triển khai nhiều chính sách nhằm nâng cao phúc lợi và sự gắn kết của người lao động, bao gồm:

- Đảm bảo việc làm ổn định và thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo quy định;
- Triển khai các chương trình phúc lợi như lương tháng 13, thưởng con NLĐ có thành tích cao trong học tập, bổ sung lương nhân dịp cha mẹ đưa con đến trường, nghỉ mát hàng năm;
- Hỗ trợ chi phí gửi trẻ và ưu đãi học phí tại Trường Mầm non May 10;
- Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe thông qua Phòng khám đa khoa May 10 và các chương trình khám sức khỏe định kỳ;
- Áp dụng các chính sách thu hút lao động như hỗ trợ xăng xe, nhà ở, ký túc xá, xe đưa đón và phụ cấp chuyên cần.
- Đầu tư thiết bị tự động hóa nhằm tăng năng suất, giảm bớt áp lực lao động

Rủi ro an toàn và sức khỏe nghề nghiệp

Hoạt động sản xuất may mặc tiềm ẩn một số rủi ro đặc thù liên quan đến sức khỏe và an toàn lao động, bao gồm:

- Tiếp xúc với bụi vải và tiếng ồn trong môi trường sản xuất;
- Nguy cơ cháy nổ hoặc mất an toàn tại khu vực sản xuất;
- Tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan đến sức khỏe người lao động.

Giải pháp ứng phó của May 10

Nhằm đảm bảo môi trường làm việc an toàn và lành mạnh cho người lao động, Tổng công ty đã triển khai nhiều biện pháp phòng ngừa rủi ro, bao gồm:

- Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân cho người lao động;
- Đầu tư thiết bị công nghệ mới nhằm nâng cao an toàn vận hành, giảm phát thải
- Đầu tư hệ thống giảm tiếng ồn và cải thiện điều kiện vi khí hậu trong nhà xưởng;
- Duy trì bếp ăn tập thể đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm;
- Mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn bộ cán bộ công nhân viên;
- Tổ chức đào tạo, kiểm tra và diễn tập định kỳ về phòng cháy chữa cháy và phòng chống thiên tai.

Định hướng tăng cường quản trị rủi ro phát triển bền vững

Trong giai đoạn tới, Tổng công ty May 10 sẽ tiếp tục tích hợp các yếu tố ESG vào hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp, đồng thời tăng cường:

- Đầu tư công nghệ sản xuất xanh và sử dụng năng lượng tái tạo;
- Nâng cao minh bạch thông tin và quản lý chuỗi cung ứng bền vững;
- Cải thiện điều kiện làm việc và phúc lợi cho người lao động;
- Xây dựng mô hình sản xuất hướng tới kinh tế tuần hoàn.

Thông qua các giải pháp này, Tổng công ty hướng tới giảm thiểu rủi ro phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng các tiêu chuẩn ESG ngày càng khắt khe của thị trường quốc tế.

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

> Tại May 10, người lao động luôn là trung tâm của mọi chiến lược phát triển; bởi khi mỗi con người được tôn trọng, trao cơ hội và phát huy giá trị, đó chính là nền tảng bền vững nhất cho sự lớn mạnh của doanh nghiệp

Bình đẳng, tôn trọng và đa dạng

Phân loại người lao động theo giới tính, độ tuổi

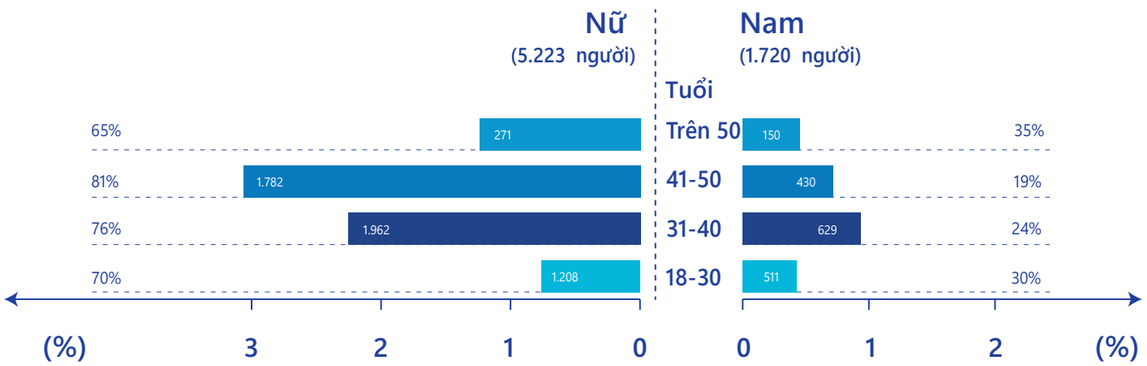

Cơ cấu lao động theo học vấn

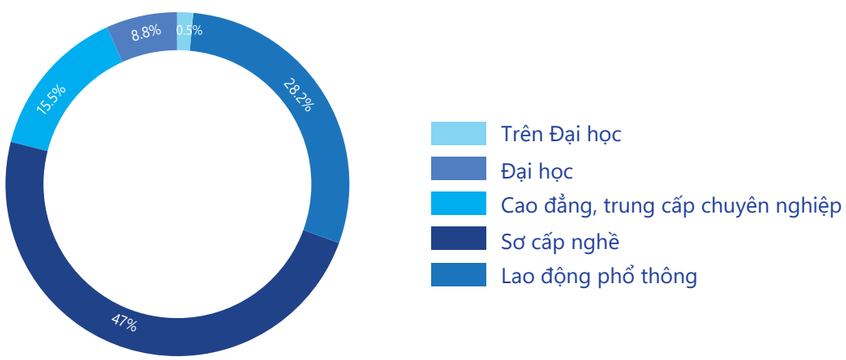

Tỷ lệ lao động nữ giữ chức vụ quản lý

Tổng số lượng người dân tộc thiểu số

145 Người

Số lượng người dân tộc thiểu số được tuyển dụng trong năm 2025

38 Người

Tỷ lệ nữ giữ chức vụ trong Ban điều hành/ Tổng số cán bộ trong Ban điều hành

38%

Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp trưởng phó đơn bị/ Tổng số cán bộ quản lý cấp trưởng phó đơn vị

54,7%

Tỷ lệ giới tính đối với cán bộ công nhân viên được bổ nhiệm chức vụ quản lý qua các năm:

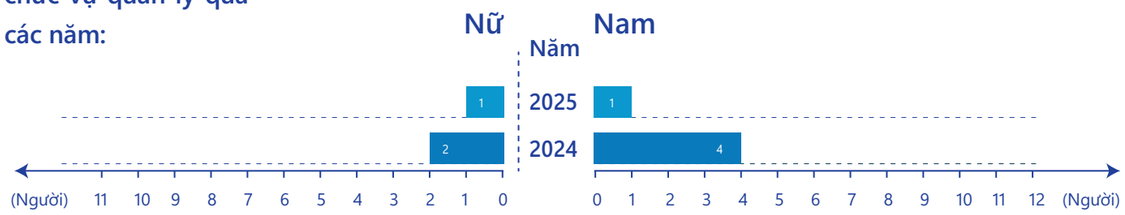

Cơ cấu cán bộ theo giới tính

Tổng công ty luôn chú trọng việc đối xử bình đẳng, tôn trọng người lao động để tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp và đa dạng, xây dựng tập thể người lao động đoàn kết, gắn bó.

Theo đó, tại May 10, người lao động luôn được:

- Không phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, vùng miền, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, tình trạng sức khỏe...;
- Trả lương công bằng, cạnh tranh và minh bạch;
- Tôn trọng và lắng nghe ý kiến. Mọi người lao động đều có quyền đóng góp ý kiến vào việc xây dựng và phát triển Tổng công ty;
- Có cơ hội như nhau trong hoạt động đào tạo, phát triển và thăng tiến.

Trong năm 2025, Tổng công ty không có khiếu nại hay vụ việc liên quan đến hành động phân biệt đối xử.

Đào tạo và phát triển nghề nghiệp

Hoạt động đào tạo được Tổng công ty tổ chức và khuyến khích tham gia, bao gồm cả những khóa đào tạo nội bộ và bên ngoài nhằm nâng cao trình độ, tăng hiệu quả làm việc và phát triển sự nghiệp cho người lao động.

TT	Chỉ tiêu	Kết quả 2024	Kết quả 2025	So sánh 2025/2024
1	Số lượt đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ	2.284	6.689	293%
2	Số lượt đào tạo ATLĐ, PCCN, ANTT	6.803	6.562	96%
3	Số lượt quản lý tham gia đào tạo	1.456	932	64%
4	Tổng số lượt đào tạo	10.543	14.183	135%
5	Tổng số giờ đào tạo	2.359	2.112	90%
6	Tổng chi phí đào tạo (tỷ đồng)	1,24	1,7	106%

Trong bối cảnh thị trường lao động không ngừng thay đổi, việc phát triển kỹ năng và học tập liên tục trở thành yếu tố quan trọng giúp người lao động duy trì việc làm và phát triển sự nghiệp. Chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục được thiết kế nhằm cung cấp cơ hội đào tạo, nâng cao trình độ và thích nghi với xu hướng nghề nghiệp mới.

Năm 2025, Tổng công ty đã tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp như: Đào tạo chuyển đổi số và công nghệ 4.0, đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo an toàn lao động, PCCC, ANTT, đào tạo vận hành thiết bị công nghiệp, đào tạo kỹ năng quản lý... Đặc biệt, trong tháng 9/2025, TCTy đã tổ chức đào tạo chương trình Cấp bằng Đại học ngành Quản lý công nghiệp cho 53 CBCNV tiêu biểu để góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn kết đào tạo với thực tiễn sản xuất, tạo nguồn cán bộ trong tương lai.

Qua các chương trình đào tạo, đa số người lao động đã nắm bắt cơ bản các nội dung và có khả năng ứng dụng vào thực tiễn công việc, góp phần quan trọng trong việc chuyển đổi tư duy làm việc từ truyền thống sang tư duy số, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong thời kỳ mới cũng như tạo cơ hội phát triển nghề nghiệp cho người lao động.

Chính sách phúc lợi cho nhân viên

Hợp đồng lao động và đảm bảo việc làm

Việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể được Tổng công ty thực hiện theo các nội dung đã ký kết với tổ chức đại diện người lao động (Công đoàn Tổng công ty).

Đánh giá sau một năm thực hiện thỏa ước lao động tập thể của Tổng công ty như sau:

Tất cả những người lao động đến Tổng công ty làm việc đều được ký kết thỏa thuận thử việc và ký hợp đồng lao động đầy đủ.

Thời gian làm việc và thời gian nghỉ ngơi

Thời gian làm việc được tổ chức linh hoạt theo từng đơn vị, từng thời điểm sản xuất, bảo đảm phù hợp với tiến độ giao hàng và nhu cầu của khách hàng, đồng thời tuân thủ nghiêm các quy định của Bộ luật Lao động và Thỏa ước lao động tập thể: 01 tuần làm việc 06 ngày; thời gian làm thêm giờ được kiểm soát chặt chẽ, không vượt quá 300 giờ/người/năm.

Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ nghỉ ngơi theo đúng quy định (nghỉ phép năm, nghỉ lễ tết, nghỉ việc riêng theo đúng quy định, nghỉ ốm, nghỉ thai sản theo chế độ BHXH)

Thu nhập, tiền lương

Tổng công ty xây dựng thang bảng lương rõ ràng, minh bạch, công bố công khai tới người lao động.

Duy trì mức lương cạnh tranh so với mặt bằng lương chung của các doanh nghiệp trong ngành và chế độ đãi ngộ thiết thực cho cán bộ công nhân viên, đồng thời tiếp tục tối ưu hệ thống lương, thưởng dựa trên năng lực, kết quả công việc và mức độ đóng góp của từng người lao động.

Ngoài thu nhập hàng tháng, người lao động được nhận các khoản bổ sung lương như: Thưởng, bổ sung các dịp lễ tết, bổ sung lương nhân ngày cha mẹ đưa con đến trường, lương tháng 13, một số bộ phận còn có thưởng hoàn thành kế hoạch...

Hàng năm, Tổng công ty đều thực hiện đánh giá hiệu quả công việc và xem xét điều chỉnh nâng lương cho người lao động. Việc tăng lương dựa trên hiệu quả công việc, năng lực cá nhân, tình hình sản xuất kinh doanh và thời gian xét nâng lương của người lao động. Trong năm 2025, Tổng công ty tiến hành xét nâng lương cho 1.563 lao động, chiếm 22,5% tổng số lao động của Tổng công ty.

Phụ cấp, trợ cấp

- Phụ cấp ăn ca
- Phụ cấp xăng xe
- Phụ cấp nhà ở (dành cho người lao động phải thuê nhà)
- Phụ cấp đủ ngày công
- Phụ cấp kiêm nhiệm
- Phụ cấp An toàn vệ sinh viên hàng tháng

Các chính sách phúc lợi chính dành cho người lao động

- Tặng quà vào những sự kiện quan trọng của mỗi cá nhân (sinh nhật, kết hôn...)
- Tổ chức các hoạt động lễ hội, sinh hoạt tập thể cho người lao động và người thân;
- Khen thưởng cho con người lao động đạt thành tích cao trong học tập, thể thao, nghệ thuật;
- Duy trì điểm sinh hoạt văn hóa công nhân, với đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể thao, rèn luyện sức khỏe và các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho người lao động;
- Tổ chức bữa cơm tất niên nhân dịp Tết Nguyên đán, bữa cơm "Công đoàn" nhân ngày Công đoàn Việt Nam và Bữa ăn hạnh phúc hàng tháng cho NLĐ
- Tham quan nghỉ mát hàng năm;
- Thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ;
- Tổ chức điểm cung ứng rau an toàn tại TCTy May 10 phục vụ NLĐ;
- Tặng quà nhân Kỷ niệm 80 năm May 10 gồm các hiện vật (áo khoác, áo sơ mi, bộ ấm chén) và tiền mặt.
- Tổ chức xe đưa đón hỗ trợ người lao động về quê và trở lại làm việc dịp Tết Nguyên đán. Đây là năm thứ 9 TCTy tổ chức hoạt động này.
- Tổ chức các đợt bán hàng ưu đãi cho CBCNV.

TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI

An toàn và sức khỏe các bên liên quan

Tổng công ty ghi nhận không có các trường hợp người lao động, khách hàng bị ảnh hưởng tới sức khỏe, mất an toàn, khi sử dụng sản phẩm, dịch vụ của Tổng công ty.

Phát huy 80 năm truyền thống, văn hóa doanh nghiệp, Tổng công ty duy trì các ngành nghề bổ trợ hoạt động an sinh xã hội cho người lao động và đóng góp cho cộng đồng, góp phần xây dựng sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

Phòng Phòng Khám Đa khoa May 10

Năm 2025, phòng khám đa khoa may 10 đã thực hiện

Khám chữa bệnh

5.056 lượt người

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ

20.885 lượt người

Phòng khám đa khoa May 10 còn là một địa chỉ tin cậy, nổi bật với dịch vụ khám sức khỏe lái xe

13.000 lượt người trong năm 2025

Cung cấp giải pháp và triển khai các hoạt động phòng ngừa bệnh tật, nâng cao sức khỏe cho người lao động và cộng đồng.

Phòng khám đa khoa May 10 còn thực hiện công tác y tế dự phòng, truyền thông và giáo dục nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe cho người lao động, gia đình và cộng đồng.

Vinh dự được Bộ Công Thương tặng thưởng bằng khen cho tập thể đã có thành tích xuất sắc trong công tác y tế và vệ sinh an toàn lao động năm 2025.

Trường Mầm non May 10

Với sứ mệnh nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con em người lao động của Tổng công ty May 10 cùng trẻ em trên địa bàn

Trường Mầm non May 10 là cơ sở giáo dục đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2

Tiếp nhận trẻ từ

6 tháng tuổi

Tổ chức học

6 ngày/tuần

Thời gian gửi trẻ linh hoạt theo thời gian làm việc của cha mẹ

Góp phần tạo điều kiện để người lao động yên tâm công tác, ổn định đời sống và gắn bó lâu dài với doanh nghiệp

Năm 2025, với chủ đề

"Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển"

Góp phần tạo điều kiện để người lao động yên tâm công tác, ổn định đời sống và gắn bó lâu dài với doanh nghiệp

Hướng tới mục tiêu kiến tạo

"Trường học hạnh phúc"

Xây dựng văn hóa ứng xử

"Khoanh tay – mỉm cười – cúi chào"

Bên cạnh việc chú trọng phát triển thể chất và trí tuệ, nhà trường đặc biệt quan tâm giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng sống ngay từ bậc học mầm non.

Trường Mầm non May 10 tích cực hưởng ứng phong trào

"Phúc Lợi sáng – xanh – sạch – đẹp"

Góp phần hình thành môi trường giáo dục nhân văn, lan tỏa các giá trị tôn trọng, yêu thương và trách nhiệm trong và ngoài nhà trường, để mỗi ngày đến trường thực sự là một ngày vui của trẻ.

Với sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên, năm 2025 nhà trường đã đạt được nhiều thành tích tiêu biểu:

- Năm thứ hai liên tiếp nhận cờ thi đua xuất sắc cấp thành phố.
- Danh hiệu tập thể lao động tiên tiến cấp Quận.
- Chứng nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cấp Quận.

Bên cạnh đó, nhà trường đạt:

- Giải nhì hội thi "ngày hội dinh dưỡng" cấp Quận.
- Giải nhì hội thi "chúng cháu vui khỏe" cấp Quận.
- Có 02 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp Quận (01 giải nhì, 01 giải ba).
- 02 cá nhân đạt giải Nhì Hội thi "Nuôi dưỡng giỏi" cấp Quận.

Trường Cao đẳng nghề Long Biên

Năm 2025, Trường Cao đẳng nghề Long Biên tiếp tục khẳng định vai trò là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật cho Tổng công ty May 10 và xã hội

Kết quả nổi bật năm 2025

900
HỌC SINH SINH VIÊN

300
LAO ĐỘNG KỸ THUẬT

100%
TỐT NGHIỆP

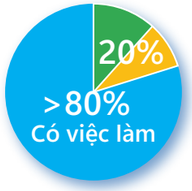

Điểm nhấn chiến lược

AI & CHUYỂN ĐỔI SỐ

HỢP TÁC DOANH NGHIỆP

THỰC TẬP & VIỆC LÀM

Mục tiêu năm 2026

Tuyển sinh

~400 học sinh sinh viên hệ Trung cấp và Cao đẳng

Mục tiêu

>1000 nâng quy mô đào tạo lên trên 1.000 học sinh sinh viên

Hoạt động xã hội và cộng đồng

2,89 Tỷ đồng

Tổng công ty chi cho các hoạt động từ thiện trong năm 2025

- Trợ cấp, tặng quà cho Các gia đình, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, mẹ Việt Nam anh hùng, các cháu học sinh vượt khó là con CBCNV nhân dịp Tết trung thu
- Hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng của cơn bão số 10, 11 thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trực tiếp đến hỗ trợ đồng bào lũ lụt tại Thái Nguyên
- Tài trợ và phối hợp với báo Dân Trí xây dựng và khánh thành Cầu Dân Trí tại Tuyên Quang

- Hỗ trợ nhân dân Cuba, tài trợ tới các vùng sâu, vùng xa nhằm góp phần hỗ trợ an sinh xã hội vì cộng đồng

BÁO CÁO MÔI TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG

Chuyển đổi sản xuất xanh

Trong chiến lược phát triển bền vững, Tổng công ty May 10 xác định chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh là một trong những định hướng trọng tâm nhằm giảm thiểu tác động môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và đáp ứng các tiêu chuẩn ngày càng khắt khe của chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trong năm 2025, Tổng công ty tiếp tục triển khai nhiều giải pháp nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, tăng cường sử dụng nguyên liệu bền vững và đầu tư công nghệ thân thiện với môi trường, qua đó từng bước chuyển dịch sang mô hình sản xuất có trách nhiệm với môi trường.

Các giải pháp triển khai

Sử dụng nguyên liệu bền vững

Tổng công ty tiếp tục tăng cường hợp tác với các nhà cung ứng uy tín nhằm mở rộng sử dụng các loại nguyên liệu tái chế và nguyên liệu có nguồn gốc tự nhiên, bao gồm các dòng vải thân thiện với môi trường như vải nano, vải từ sợi tre, sợi ngô và sợi sen. Đồng thời, công tác truy xuất nguồn gốc nguyên vật liệu được chú trọng triển khai, góp phần nâng cao tính minh bạch trong chuỗi cung ứng và đáp ứng các tiêu chuẩn phát triển bền vững ngày càng khắt khe từ khách hàng, đặc biệt tại các thị trường xuất khẩu.

Sử dụng vải tái chế năm 2025

7,66% tổng sản lượng

Tăng so với năm 2024

4,02%

Tổng lượng vải tái chế sử dụng tăng

113,39%

Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu, nơi tỷ lệ sử dụng vải tái chế đạt 7,7%, phù hợp với xu hướng tiêu dùng bền vững toàn cầu

Trong khi đó, thị trường nội địa dù có mức tăng trưởng sản lượng cao nhưng tỷ lệ sử dụng vải tái chế còn hạn chế, cho thấy tiềm năng tiếp tục mở rộng trong thời gian tới.

Những kết quả này thể hiện định hướng nhất quán của Tổng công ty trong việc chuyển dịch sang sử dụng nguyên liệu thân thiện với môi trường, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong dài hạn.

Đảm bảo chất lượng sản phẩm

Tất cả các sản phẩm trước khi đưa ra thị trường đều được kiểm thử và đánh giá chất lượng thông qua hệ thống phòng thí nghiệm đạt chuẩn, được công nhận bởi Bộ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Công nhận Chất lượng (VILAS) và các đối tác liên quan.

Việc kiểm soát chất lượng này góp phần đảm bảo sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường theo yêu cầu của khách hàng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đầu tư hạ tầng và công nghệ xanh

Tổng công ty tiếp tục đầu tư vào cơ sở hạ tầng và công nghệ sản xuất nhằm giảm thiểu tác động môi trường, bao gồm:

- Chuyển đổi hệ thống lò hơi sử dụng nhiên liệu than sang lò hơi sinh khối, góp phần giảm phát thải khí nhà kính.
- Cải tạo và nâng cấp hệ thống xử lý nước thải nhằm đảm bảo nước thải sau xử lý đáp ứng các quy chuẩn môi trường của Việt Nam.
- Đầu tư máy móc, thiết bị sản xuất hiện đại nhằm giảm tỷ lệ phế thải trong sản xuất và hạn chế phát sinh bụi ra môi trường.

Kết quả tiêu biểu năm 2025

Trong năm 2025, Tổng công ty đạt được một số kết quả nổi bật trong quá trình chuyển đổi sản xuất xanh, bao gồm:

- Hoàn thành lắp đặt và đưa vào vận hành hệ thống điện mặt trời áp mái tại Xí nghiệp May Thái Hà, góp phần bổ sung nguồn năng lượng tái tạo cho hoạt động sản xuất.
- Duy trì hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong toàn hệ thống.

Định hướng phát triển

Trong giai đoạn tới, Tổng công ty định hướng xây dựng mô hình "Nhà máy xanh", tập trung vào việc:

- Mở rộng sử dụng năng lượng tái tạo trong hoạt động sản xuất;
- Giảm thiểu và tiến tới loại bỏ việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch;
- Thúc đẩy giảm phát thải carbon trong chuỗi sản xuất.

Song song với đó, Tổng công ty tiếp tục nghiên cứu và ứng dụng các sáng kiến về kinh tế tuần hoàn, hướng tới xây dựng mô hình sản xuất tuần hoàn toàn diện tại các nhà máy, với chuỗi cung ứng khép kín và hệ sinh thái sản xuất bền vững.

Tổng công ty tiếp tục nghiên cứu và ứng dụng các sáng kiến về kinh tế tuần hoàn, hướng tới xây dựng mô hình sản xuất tuần hoàn toàn diện tại các nhà máy, với chuỗi cung ứng khép kín và hệ sinh thái sản xuất bền vững.

Cam kết phát triển bền vững

Tổng công ty May 10 cam kết tiếp tục triển khai các giải pháp chuyển đổi xanh phù hợp với lộ trình phát triển của doanh nghiệp, bao gồm:

- Ứng dụng các giải pháp sản xuất và vận hành thân thiện với môi trường trong toàn bộ chuỗi giá trị.
- Thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời mở rộng khai thác các nguồn năng lượng sạch như điện mặt trời và các nguồn năng lượng tái tạo khác thông qua các hình thức hợp tác đầu tư hoặc mua điện theo cơ chế của Chính phủ.
- Quản lý và xử lý chất thải theo đúng quy định môi trường, hướng tới giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái.
- Tăng cường nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm chất lượng cao, thân thiện với môi trường.
- Nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về sản phẩm bền vững và tiêu dùng có trách nhiệm.

Quản lý nguồn nước và nước thải

Quản lý nguồn nước

Hiện tại Tổng công ty đang sử dụng nguồn nước mua từ các công ty cung cấp nước sạch sử dụng với 2 mục đích chính: phục vụ sản xuất và sinh hoạt, trong đó:

Nguồn nước cho sản xuất

Cung cấp trực tiếp cho các máy giặt; cho các lò hơi cấp hơi cho các thiết bị là ép; cho các hệ thống làm mát sử dụng dàn nước; cho các hệ thống điều hòa trung tâm sử dụng tháp giải nhiệt nước; cho các hệ thống lọc nước uống trực tiếp và bổ sung vào các bể chứa nước Phòng cháy chữa cháy.

Nguồn nước cho sinh hoạt

Cung cấp cho nhà ăn ca phục vụ nấu ăn; cho hệ thống tưới cây và làm đẹp cảnh quan; cho các vòi nước phục vụ các mục đích công cộng ngoài trời và cho hệ thống các nhà vệ sinh tại các đơn vị.

Bảng Thống kê số lượng tiêu thụ nước, xả thải và tái sử dụng nước năm 2025

Nguồn cung cấp nước (m³)	Nước xả thải (m³)	Nước tái sử dụng	
Mua từ Cty		m³	Tỷ lệ %
174.830	102.801	2.287	1.3%

Để đảm bảo Quản lý nước bền vững, mang tính lâu dài, giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực lên môi trường nước và các sự cố có thể phát sinh làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng công ty đã đưa ra bảng phân tích các rủi ro và biện pháp khắc phục với các tình huống có thể xảy ra.

Quản lý nước thải

Các đơn vị thuộc Tổng công ty đều được quan trắc chất lượng nước thải theo giấy phép xả thải và quy định hiện hành.

Hai đơn vị có xưởng giặt được đầu tư hệ thống xử lý nước thải công nghiệp gồm tại trụ sở của Tổng công ty và Xí nghiệp May Hưng Hà.

Tại trụ sở Tổng công ty

Tổng lượng nước cấp cho sinh hoạt và giặt công nghiệp

31.704 m³

Tổng lượng nước thải sinh hoạt

18.586 m³

Tổng lượng nước thải công nghiệp

4.036 m^3

Khối lượng còn lại được sử dụng cho diễn tập cứu hỏa, tưới cây trồng, bay hơi, làm mát nhà xưởng

3.256 m^3

Đối với các xí nghiệp địa phương

Tổng lượng nước cấp cho sinh hoạt và công nghiệp

143.126 m^3

Quản lý chất thải

Tổng công ty May 10 thực hiện quản lý chất thải theo hướng tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời tăng cường kiểm soát, phân loại và xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất.

Theo số liệu thống kê năm 2025, tổng lượng chất thải thông thường phát sinh tại các đơn vị trong Tổng công ty đạt khoảng 1.697 tấn. Các loại chất thải này chủ yếu bao gồm phế liệu vải, giấy, bao bì và các vật liệu phát sinh trong quá trình sản xuất – kinh doanh. Phần lớn chất thải được phân loại ngay tại nguồn và chuyển giao cho các đơn vị có chức năng thu gom, tái chế hoặc xử lý theo quy định, góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường.

Đối với chất thải nguy hại, tổng lượng phát sinh trong năm 2025 là khoảng 92,3 tấn. Các loại chất thải nguy hại chủ yếu bao gồm dầu mỡ thải, hóa chất, giẻ lau nhiễm dầu và một số vật tư phát sinh trong quá trình bảo trì, vận hành máy móc. Toàn bộ chất thải nguy hại được quản lý theo quy trình chặt chẽ, lưu giữ tại khu vực chuyên dụng và chuyển giao cho các đơn vị xử lý có giấy phép theo quy định của pháp luật.

Tổng công ty thường xuyên rà soát, cải tiến quy trình sản xuất nhằm giảm thiểu phát sinh chất thải tại nguồn, tăng cường tái sử dụng và tái chế các loại phế liệu có khả năng tận dụng lại. Việc quản lý chất thải hiệu quả không chỉ giúp doanh nghiệp tuân thủ các quy định về môi trường mà còn góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Quản lý năng lượng

Kết quả nổi bật năm 2025

Tổng năng lượng tiêu thụ

4.155,21 TOE

6 % so với năm 2024

nhờ tối ưu vận hành và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng

Cơ cấu năng lượng chuyển dịch theo hướng bền vững: điện và nhiên liệu sinh khối

99%

tổng năng lượng tiêu thụ

Giảm mạnh nhiên liệu hóa thạch: tiêu thụ than

5 % so với năm 2024

đồng thời ngừng sử dụng củi trong sản xuất.

Tổng mức tiêu thụ năng lượng năm 2025

Đạt 4.155,21 TOE

~94% so với cũng kỳ

Kết quả này phản ánh hiệu quả của các giải pháp tối ưu vận hành, quản lý năng lượng và điều chỉnh cơ cấu sử dụng nhiên liệu tại các đơn vị sản xuất trong toàn hệ thống.

Cơ cấu năng lượng

Cơ cấu tiêu thụ năng lượng năm 2025

> **Tiếp tục tập trung vào điện năng và nhiên liệu sinh khối, chiếm gần như toàn bộ tổng năng lượng sử dụng của Tổng công ty.**

Điện năng là nguồn năng lượng chủ đạo với mức tiêu thụ

2.868,91 TOE

Chiếm

69,04% tổng năng lượng

Điện được sử dụng trực tiếp cho vận hành dây chuyền sản xuất, hệ thống chiếu sáng nhà xưởng, thiết bị văn phòng và các tiện ích phục vụ người lao động.

Viên nén sinh khối là nguồn năng lượng lớn thứ hai với mức tiêu thụ

1.247,28 TOE

Chiếm

30,02%

11% so với năm 2024

Nhiên liệu này được sử dụng cho hệ thống nồi hơi nhằm cung cấp hơi nước phục vụ sản xuất.

Trong khi đó, các nguồn nhiên liệu hóa thạch chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng năng lượng tiêu thụ

Than giảm mạnh xuống

18,65 TOE

Chỉ còn

0,45% tổng năng lượng

~5% so với năm 2024

Củi không còn được sử dụng trong năm 2025

Dầu diesel, chủ yếu phục vụ phương tiện vận tải nội bộ và xe nâng, đạt

20,37 TOE

Chiếm

0,49% tổng năng lượng tiêu thụ

↓43% so với năm trước

Chuyển dịch năng lượng

Cơ cấu năng lượng của Tổng công ty trong năm 2025

Tiếp tục chuyển dịch theo hướng giảm các nhiên liệu có cường độ phát thải cao và tăng sử dụng các nguồn năng lượng thân thiện với môi trường.

Việc giảm đáng kể tiêu thụ than và loại bỏ củi, đồng thời tăng sử dụng viên nén sinh khối, góp phần cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm tác động môi trường trong hoạt động sản xuất.

Song song với đó, Tổng công ty tiếp tục đầu tư hệ thống điện mặt trời áp mái tại các đơn vị sản xuất

Trong năm 2025, hệ thống điện mặt trời tại Nhà máy May Thái Hà (KCN Gia Lễ) với công suất

603 kWp

được đưa vào vận hành và hòa lưới phục vụ sản xuất

Tính đến cuối năm 2025, Tổng công ty đã lắp đặt hệ thống điện mặt trời với tổng công suất khoảng

3 MWp

tại 4 nhà máy quy mô lớn

Mang lại giá trị làm lợi

542.627.993 đồng

góp phần tăng tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo trong hoạt động sản xuất

Quản trị năng lượng

Quản lý và sử dụng năng lượng hiệu quả là một trong những nội dung trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững của Tổng công ty. Hàng năm, Tổng công ty ban hành kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đồng thời triển khai nhiều giải pháp kỹ thuật và quản trị nhằm tối ưu hóa mức tiêu thụ năng lượng tại các nhà máy.

Các giải pháp chính bao gồm:

Áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018, kết hợp với các quy trình quản lý nội bộ nhằm theo dõi, kiểm soát và tối ưu mức tiêu thụ năng lượng trong sản xuất.

Xác định và giám sát các thiết bị tiêu thụ nhiều năng lượng, đặc biệt là các hệ thống có công suất lớn như máy nén khí, nồi hơi điện và hệ thống điều hòa trung tâm, từ đó triển khai các giải pháp cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả vận hành.

Triển khai các giải pháp tiết kiệm điện trong vận hành, bao gồm sử dụng 100% đèn LED đối với các dự án đầu tư mới, đồng thời duy trì thực hiện bảo trì, bảo dưỡng và vệ sinh định kỳ đối với hệ thống điều hòa, hệ thống làm mát nhà xưởng và các thiết bị sản xuất nhằm đảm bảo hiệu suất hoạt động tối ưu.

Thông qua các chương trình quản lý năng lượng và đầu tư vào các giải pháp công nghệ sạch, Tổng công ty May 10 hướng tới nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm phát thải và củng cố nền tảng sản xuất bền vững trong chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu.

Phát thải khí nhà kính

Trong định hướng chuyển đổi sản xuất xanh và giảm phát thải khí nhà kính, Tổng công ty May 10 triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về công nghệ, quản trị năng lượng và nâng cao nhận thức của người lao động nhằm giảm thiểu phát thải trong toàn bộ hoạt động sản xuất.

Các giải pháp tập trung vào tối ưu hóa sử dụng năng lượng, chuyển đổi sang nguồn năng lượng sạch hơn và tăng cường hấp thụ carbon thông qua hệ thống cây xanh tại các nhà máy.

Các giải pháp giảm phát thải

Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng

Tổng công ty tiếp tục triển khai các giải pháp công nghệ nhằm giảm tiêu thụ năng lượng và hạn chế phát thải khí nhà kính, bao gồm:

Chuẩn hóa hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, sử dụng đèn LED trong các dự án đầu tư mới.

Ứng dụng thiết bị điện tử và tự động hóa, sử dụng động cơ servo và động cơ tích hợp biến tần nhằm tối ưu hóa hiệu suất vận hành và giảm hao phí năng lượng.

Duy trì hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018, qua đó xác định các khu vực tiêu thụ năng lượng trọng điểm và triển khai các giải pháp tối ưu hóa vận hành.

Chuyển đổi sang nguồn năng lượng ít phát thải

Tổng công ty từng bước chuyển đổi sang các nguồn năng lượng thân thiện với môi trường nhằm giảm cường độ phát thải trong hoạt động sản xuất:

Chuyển đổi hệ thống lò hơi trung tâm từ nhiên liệu than sang lò hơi điện và lò hơi sử dụng nhiên liệu sinh khối (viên nén gỗ).

Đầu tư hệ thống điện mặt trời áp mái tại các nhà máy. Trong năm 2025, Tổng công ty đã đưa vào vận hành 01 hệ thống điện mặt trời với công suất 603 kWp.

Các giải pháp này góp phần giảm đáng kể lượng phát thải khí nhà kính phát sinh từ hoạt động sản xuất.

Quản lý và kiểm soát phát thải

Tổng công ty thực hiện các biện pháp kiểm soát và giám sát phát thải nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định môi trường hiện hành:

Các hoạt động phát thải từ hệ thống lò hơi được kiểm soát chặt chẽ và được đo kiểm định kỳ bởi bên thứ ba, đảm bảo đáp ứng các quy chuẩn môi trường của Nhà nước.

Trong năm 2025, Tổng công ty đã triển khai kiểm kê khí nhà kính tại các đơn vị trong toàn hệ thống, làm cơ sở theo dõi phát thải và xây dựng các giải pháp giảm phát thải trong giai đoạn tiếp theo.

Nâng cao nhận thức và phát triển không gian xanh

Bên cạnh các giải pháp công nghệ, Tổng công ty chú trọng xây dựng văn hóa tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải trong toàn bộ đội ngũ người lao động.

Thông qua các kênh truyền thông nội bộ như fanpage, nền tảng mạng nội bộ và các chương trình tuyên truyền, người lao động được khuyến khích thực hiện các hành động tiết kiệm năng lượng trong công việc hàng ngày, như tắt thiết bị điện khi không sử dụng.

Song song với đó, Tổng công ty duy trì và phát triển hệ thống cây xanh tại các nhà máy, thống kê trong năm 2025

4.236 cây xanh

đồng thời trồng bổ sung cây thân gỗ tại các khu đất trống

Hệ thống cây xanh này ước tính hấp thụ

30.389 tấn CO_2 mỗi năm

thông qua quá trình quang hợp

Kết quả giảm phát thải năm 2025

Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp chuyển đổi năng lượng và tối ưu hóa vận hành, trong năm 2025 Tổng công ty ước tính

↓5.377 tCO_2 phát thải

Chủ yếu nhờ:

- Chuyển đổi hệ thống lò hơi sang nhiên liệu sinh khối
- Mở rộng hệ thống điện mặt trời áp mái
- Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong sản xuất.

Những kết quả này góp phần củng cố định hướng của Tổng công ty May 10 trong việc giảm phát thải khí nhà kính và thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang mô hình sản xuất bền vững trong ngành dệt may.

Tuân thủ quy định môi trường

Việc tuân thủ quy định môi trường được Tổng công ty kiểm tra, giám sát đối với các chi nhánh, đơn vị có pháp nhân bằng việc ban hành các văn bản phân cấp trách nhiệm, quy định, quy trình hướng dẫn và cơ chế giám sát nội bộ để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường và quản lý, giám sát môi trường.

Tổng công ty thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về môi trường.

BÁO CÁO CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

Chuyển đổi số trong quản trị và vận hành

Chuyển đổi số tiếp tục là định hướng trọng tâm của Tổng công ty May 10 nhằm nâng cao năng lực quản trị và tối ưu hóa hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Năm 2025

Tổng công ty dự kiến tổng mức đầu tư cho chuyển đổi số

5,41 tỷ đồng

Trong đó thực hiện đạt

3,04 tỷ đồng

Kế hoạch năm 2026

4,07 tỷ đồng

bao gồm phần chuyển tiếp từ năm 2025

Mức đầu tư này thể hiện cam kết xây dựng nền tảng quản trị số đồng bộ và dài hạn.

Các kết quả triển khai chính

Tăng cường quản trị dựa trên dữ liệu

Tổng công ty đã triển khai Hệ thống báo cáo quản trị thông minh, tích hợp các chỉ tiêu trọng yếu như doanh thu, tiến độ sản xuất, năng suất lao động. Dữ liệu được cập nhật liên tục theo thời gian thực, giúp Ban lãnh đạo có cái nhìn tổng thể về tình hình hoạt động của các đơn vị, từ đó kịp thời đưa ra các quyết định điều hành phù hợp.

Việc áp dụng hệ thống báo cáo thông minh cũng góp phần giảm đáng kể việc tổng hợp dữ liệu thủ công tại các đơn vị, hạn chế sai sót trong quá trình thống kê và rút ngắn thời gian xử lý thông tin, qua đó nâng cao hiệu quả làm việc của người lao động.

Số hóa quản lý sản xuất và chất lượng

Song song với quá trình số hóa dữ liệu quản trị, Tổng công ty đã triển khai Hệ thống quản lý sản xuất và chất lượng tích hợp (GMES) tại Xí nghiệp Sơ mi và Xí nghiệp Veston. Hệ thống ứng dụng công nghệ QR code để theo dõi và kiểm soát toàn bộ chu trình sản xuất, từ quản lý nguyên vật liệu đầu vào, quản lý kho đến giám sát chất lượng sản phẩm.

Việc áp dụng GMES giúp nâng cao khả năng truy xuất thông tin trong quá trình sản xuất, phát hiện và thống kê lỗi kịp thời, đồng thời hỗ trợ công tác phân tích dữ liệu phục vụ cải tiến quy trình. Hệ thống cũng liên thông với hệ thống báo cáo quản trị, cho phép cập nhật dữ liệu theo thời gian thực và nâng cao tính minh bạch trong quản lý sản xuất.

Xây dựng môi trường làm việc số

Nhằm từng bước số hóa các hoạt động quản trị nội bộ, từ tháng 5/2025 Tổng công ty đã triển khai Hệ thống Văn phòng số. Hệ thống tích hợp nhiều chức năng phục vụ công tác điều hành và phối hợp nội bộ như truyền thông nội bộ, quản lý công văn – tài liệu, theo dõi tiến độ công việc, quản lý lịch họp và trao đổi nghiệp vụ trên nền tảng bảo mật.

Việc triển khai văn phòng số góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng ban, giảm thiểu giấy tờ hành chính và xây dựng môi trường làm việc hiện đại, minh bạch và linh hoạt.

Nâng cao hiệu quả quản lý tài sản

Bên cạnh các hệ thống quản trị và vận hành, Tổng công ty cũng bước đầu xây dựng Hệ thống quản lý tài sản (AMS) nhằm kiểm soát tập trung dữ liệu tài sản theo nhiều chủng loại và cấp độ quản lý. Hệ thống giúp chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu tài sản, giảm thiểu thông tin trùng lặp hoặc không cần thiết, đồng thời hỗ trợ tối ưu hóa việc sử dụng tài sản hiện có.

Thông qua hệ thống này, Tổng công ty có thể nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng tài sản, hạn chế tình trạng mua sắm dư thừa khi vẫn còn tài sản tương tự có thể sử dụng thay thế, qua đó góp phần tiết kiệm nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản trị.

Dự án nâng cấp phần mềm tài chính kế toán Bravo

Dự án nâng cấp phần mềm tài chính kế toán Bravo 10 được triển khai từ tháng 10/2025 mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác quản trị và tham mưu, đẩy nhanh tiến độ báo cáo và kết nối các phần mềm, hướng tới hệ thống báo cáo quan trọng được cập nhật theo thời gian thực, nâng cao vai trò tham mưu công tác sản xuất kinh doanh của toàn Tổng công ty.

Bước sang năm 2026 theo kế hoạch, dự án sẽ được nghiệm thu trong tháng 3/2026 và vận hành công tác tài chính kế toán bắt đầu từ số liệu đầu năm 2026.

Định hướng năm 2026

Trong năm 2026, Tổng công ty dự kiến tiếp tục mở rộng phạm vi triển khai GMES đến các xí nghiệp trong toàn hệ thống, đồng thời phát triển thêm các phân hệ của Văn phòng số phục vụ trực tiếp hoạt động tác nghiệp như helpdesk, đặt phòng họp, quản lý đào tạo. Bên cạnh đó, Tổng công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện hệ thống báo cáo quản trị thông minh và hệ thống quản lý tài sản.

Đặc biệt, Tổng công ty dự kiến triển khai thử nghiệm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc tự động phân tích hình dạng chi tiết sản phẩm nhằm tính toán và bóc tách thời gian chế tạo. Giải pháp này kỳ vọng sẽ hỗ trợ hiệu quả cho công tác chào giá và xây dựng định mức sản xuất, qua đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong toàn hệ thống.

07 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

86 Bảng cân đối kế toán hợp nhất

89 Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất

90 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty May 10 – Công ty cổ phần tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	**100**		**2.094.088.030.559**	**2.054.803.490.754**
Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**5**	**100.898.329.570**	**231.856.066.687**
Tiền	111		98.894.585.181	153.051.010.225
Các khoản tương đương tiền	112		2.003.744.389	78.805.056.462
Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**436.534.883.081**	**408.391.753.426**
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	436.534.883.081	408.391.753.426
Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**548.296.121.473**	**538.181.967.723**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	596.292.549.199	603.852.955.408
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		28.696.230.863	30.571.211.987
Phải thu ngắn hạn khác	136	8(a)	15.221.528.153	12.769.511.997
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(91.914.186.742)	(109.011.711.669)
Hàng tồn kho	140	**10**	**898.040.587.496**	**797.655.790.886**
Hàng tồn kho	141		902.149.393.965	801.653.718.890
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(4.108.806.469)	(3.997.928.004)
Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**110.318.108.939**	**78.717.912.032**
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		6.985.280.731	4.946.104.313
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		103.321.364.208	71.268.657.088
Thuế và các khoản khác phải thu				
Nhà nước	153	17	11.464.000	2.503.150.631

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 240 + 260)	**200**		**652.670.498.869**	**561.029.711.581**
Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**7.325.494.046**	**9.640.991.997**
Phải thu dài hạn khác	216	8(b)	7.325.494.046	9.640.991.997
Tài sản cố định	**220**		**577.753.803.837**	**434.081.062.335**
Tài sản cố định hữu hình	221	11	576.053.576.897	433.015.812.558
Nguyên giá	222		1.925.049.138.196	1.733.706.886.842
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.348.995.561.299)	(1.300.691.074.284)
Tài sản cố định vô hình	227	12	1.700.226.940	1.065.249.777
Nguyên giá	228		17.533.895.983	16.291.763.483
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(15.833.669.043)	(15.226.513.706)
Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**10.482.429.703**	**76.485.875.449**
Xây dựng cơ bản dở dang	242	13	10.482.429.703	76.485.875.449
Tài sản dài hạn khác	**260**		**57.108.771.283**	**40.821.781.800**
Chi phí trả trước dài hạn	261	14	57.108.771.283	40.821.781.800
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	**270**		**2.746.758.529.428**	**2.615.833.202.335**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	**300**		**2.061.806.178.742**	**2.046.653.729.535**
Nợ ngắn hạn	**310**		**1.864.467.749.838**	**1.901.088.267.605**
Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	761.596.917.418	807.888.212.380
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	15.431.712.969	18.460.563.382
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	38.002.425.600	43.126.733.478
Phải trả người lao động	314		385.289.274.226	342.989.478.914
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		4.479.048.732	447.246.105
Phải trả ngắn hạn khác	319	18(a)	6.930.467.189	34.583.802.448
Vay ngắn hạn	320	19(a)	564.860.586.546	567.374.482.239
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	20	87.877.317.158	86.217.748.659
Nợ dài hạn	**330**		**197.338.428.904**	**145.565.461.930**
Phải trả dài hạn khác	337	18(b)	2.420.604.850	2.260.604.850
Vay dài hạn	338	19(b)	173.844.012.433	131.391.513.746
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	21	21.073.811.621	11.913.343.334
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	**400**		**684.952.350.686**	**569.179.472.800**
Vốn chủ sở hữu	**410**	22	**684.952.350.686**	**569.179.472.800**
Vốn cổ phần	411	23	**317.510.000.000**	**317.510.000.000**
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		317.510.000.000	317.510.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		5.382.400.000	5.382.400.000
Cổ phiếu quỹ	415		(2.440.000)	(2.440.000)
Quỹ đầu tư phát triển	418	25	180.973.841.321	146.281.319.147
Lợi nhuận sau thu thuế ("LNST") chưa phân phối	421		181.088.549.365	99.305.834.123
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		2.118.548.478	1.514.396.137
Lợi nhuận năm nay	421b		178.970.000.887	97.791.437.986
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429			702.359.530
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	**400**		**2.746.758.529.428**	**2.615.833.202.335**

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**27**	**5.010.690.065.872**	**4.660.199.353.022**
Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**27**	**29.845.461**	**13.560.954.454**
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**10**	**27**	**5.010.660.220.411**	**4.646.638.398.568**
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	**11**	**28**	**4.471.544.904.408**	**4.092.283.087.667**
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	**20**		**539.115.316.003**	**554.355.310.901**
Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	114.982.448.025	120.824.962.897
Chi phí tài chính	22	30	74.143.684.366	87.048.229.832
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		27.791.539.902	28.264.629.140
Chi phí bán hàng	25	31	254.132.614.731	193.353.160.973
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	32	113.974.649.201	252.646.178.013
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	**30**		**211.846.815.730**	**142.132.704.980**
Thu nhập khác	31	33	6.989.295.070	1.952.867.234
Chi phí khác	32	34	6.383.507.972	3.069.784.357
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	**40**		**605.787.098**	**(1.116.917.123)**
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**		**212.452.602.828**	**141.015.787.857**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	**36**	**33.482.601.941**	**43.224.349.871**
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)	**60**		**178.970.000.887**	**97.791.437.986**
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		178.970.000.887	97.791.437.986
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	37	4.791	2.612

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	**01**		**212.452.602.828**	**141.015.787.857**
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		101.098.063.131	84.371.665.967
Các khoản dự phòng	03		(16.986.646.462)	105.806.483.952
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		5.213.835.730	5.831.684.595
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(24.939.950.005)	(21.151.752.247)
Chi phí lãi vay	06		27.791.539.902	28.264.629.140
Biến động khác	07		9.780.093.749	6.966.386.921
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	**08**		**314.409.538.873**	**351.104.886.185**
Biến động các khoản phải thu	09		(24.020.275.141)	(110.669.818.947)
Biến động hàng tồn kho	10		(100.495.675.075)	(47.902.691.075)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		(10.352.554.040)	180.669.189.559
Biến động chi phí trả trước	12		(9.804.016.066)	1.772.438.284
			169.737.018.551	**374.974.004.006**
Tiền lãi vay đã trả	14		(27.827.544.320)	(28.255.161.956)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(38.215.330.013)	(13.085.259.191)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	11		(13.208.655.290)	(9.003.052.010)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**		**90.485.488.928**	**324.630.530.849**

LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(207.575.304.086)	(106.538.667.524)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22	932.836.705	190.842.406
Tiền chi cho vay, tiền gửi có kỳ hạn	23	(636.143.129.655)	(659.783.509.326)
Tiền thu hồi cho vay, thu hồi tiền gửi có kỳ hạn	24	608.000.000.000	553.554.755.900
Tiền thu lãi tiền gửi	27	22.741.402.613	19.100.156.204
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**	**(212.044.194.423)**	**(193.476.422.340)**

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ đi vay	33		1.242.206.785.733	1.244.826.882.186
Tiền trả nợ gốc vay	34		(1.204.087.323.370)	(1.249.376.066.849)
Tiền trả cổ tức	36		(47.575.140.780)	(47.589.721.260)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**		**(9.455.678.417)**	**(52.138.905.923)**
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	**50**		**(131.014.383.912)**	**79.015.202.586**
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	**60**		**231.856.066.687**	**152.062.411.416**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	**61**		**56.646.795**	**778.452.685**
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	**70**	**5**	**100.898.329.570**	**231.856.066.687**

08 THÔNG TIN VỀ BÁO CÁO

93 Kỳ báo cáo, tần suất, thông tin liên hệ
93 Bảo đảm độc lập của bên thứ ba

KỲ BÁO CÁO, TẦN SUẤT, THÔNG TIN LIÊN HỆ

Báo cáo lập và công bố chậm nhất là 20 ngày, kể từ ngày công bố BCTC năm được kiểm toán, lập 1 lần/năm và lập theo kỳ niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12.

Mục đích của báo cáo thường niên là để truyền tải những thông tin về quản lý, tài chính và nhiều khía cạnh khác của doanh nghiệp để quảng bá thương hiệu.

Báo cáo thường niên, mong muốn và thông điệp của Tổng công ty truyền tải trong Báo cáo thường niên tới các bên liên quan: nhà đầu tư, khách hàng, đối tác, các bên liên quan khác.

BẢO ĐẢM ĐỘC LẬP CỦA BÊN THỨ BA

Thực hiện đảm bảo đối với việc minh bạch các thông tin tài chính của doanh nghiệp, Tổng công ty đã thuê đơn vị kiểm toán độc lập là công ty Trách nhiệm hữu hạn KPMG Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm.

Trên báo cáo kiểm toán độc lập, ý kiến của kiểm toán viên qua các kỳ kiểm toán đều đánh giá: "Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Tổng công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

09 XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

S.Đ.K.K.D: 0100101308 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY MAY 10 CÔNG TY CỔ PHẦN
Q.LONG BIÊN - TP HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC

Thân Đức Việt